

**TRƯỜNG THCS LÝ SƠN****LỊCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025**

<b>Thời gian</b>	<b>Tiết</b>	<b>Môn</b>	<b>Lớp</b>	<b>GV coi thi</b>	<b>Thời gian</b>
<b>Thứ 4</b> (16/4/2025)	2	GDCD	678	Theo TKB	45 phút
<b>Thứ 5</b> (17/4/2025)	3-4	LS&ĐL	678	Theo TKB	90 phút
<b>Thứ 6</b> (18/4/2025)	1	Công Nghệ	678	Theo TKB	45 phút
<b>Thứ 2</b> (21/4/2025)	3-4	KHTN	678	Theo TKB	90 phút
<b>Thứ 3</b> (22/4/2025)	3	Tin	678	Theo TKB	45 phút
<b>Thứ 4</b> (23/4/2025)	3-4	Toán	678	Theo TKB	90 phút
<b>Thứ 5</b> (24/4/2025)	3-4	Văn	678	Theo TKB	90 phút
<b>Thứ 6</b> (25/4/2025)	3	Anh	678	Theo TKB	60 phút

**\* Ghi chú:** - Các tiết không thi giữa học kỳ; HS học bình thường theo TKB.

# MÔN CÔNG NGHỆ

## I. NỘI DUNG

- 1.1 Sử dụng và bảo quản trang phục
- 1.2 Thời trang
- 1.3 Khái quát về đồ dùng điện trong gia đình
- 1.4 Đèn điện
- 1.5 Nồi cơm điện
- 1.6 Bếp hồng ngoại

## II. MỘT SỐ DẠNG BÀI:

### A. Trắc nghiệm

**Câu 1.** Để tạo cảm giác gây đi cao lên cho người mặc nên lựa chọn đường nét, họa tiết trang phục như thế nào?

- A. Kẻ dọc, hoa to.
- B. Kẻ ô vuông.
- C. Kẻ ngang, hoa nhỏ.
- D. Kẻ dọc, hoa nhỏ.

**Câu 2.** Kí hiệu đơn vị của điện áp định mức là gì?

- A. V.
- B. W.
- C. KW.
- D. A.

**Câu 3.** Quy trình bảo quản trang phục là

- A. làm sạch, làm khô, làm phẳng, cất giữ.
- B. làm khô, làm phẳng, làm sạch, cất giữ.
- C. cất giữ, làm sạch, làm khô, làm phẳng.
- D. làm khô, cất giữ, làm sạch, làm phẳng.

**Câu 4.** Đặc điểm của phong cách cổ điển trong thời trang là

- A. khai thác yếu tố văn hóa, truyền thống trong thiết kế.
- B. thanh lịch, sang trọng, lịch lãm.
- C. khỏe mạnh, thoải mái, tiện dụng.
- D. đắt tiền, trang trọng, lịch lãm.

**Câu 5.** Chọn phát biểu đúng về đồ dùng điện trong gia đình?

- A. Là sản phẩm công nghệ.
- B. Hoạt động bằng năng lượng điện.
- C. Phục vụ sinh hoạt trong gia đình.
- D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 6.** Khi hoạt động, bộ phận nào của đèn sợi đốt phát sáng?

- A. Bóng thủy tinh
- B. Sợi đốt
- C. Đuôi đèn
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 7.** Đèn compact có nguyên lí làm việc giống đèn nào sau đây?

- A. Đèn Led.
- B. Đèn sợi đốt.
- C. Đèn huỳnh quang.
- D. Đèn Led và đèn sợi đốt.

**Câu 8.** Khi hoạt động, bộ phận nào của đèn Led phát ra ánh sáng?

- A. Vỏ bóng.
- B. Bảng mạch Led.
- C. Đuôi đèn.
- D. Vỏ bóng và đuôi đèn.

**Câu 9.** Cấu tạo nồi cơm điện gồm:

- A. nắp nồi
- B. thân nồi
- C. bộ phận sinh nhiệt
- D. nắp nồi, thân nồi và bộ phận sinh nhiệt

**Câu 10.** Bộ phận nào của nồi cơm điện là nơi đặt nồi nấu?

- A. Nắp nồi
- B. Thân nồi
- C. Bộ phận sinh nhiệt
- D. Nắp nồi, thân nồi và bộ phận sinh nhiệt

**Câu 11.** Khi được cấp nhiệt, nồi cơm điện sẽ làm việc ở chế độ nào?

- A. Nấu.                      B. Giữ ấm.                      C. Nấu hoặc giữ ấm.                      D. Nấu và giữ ấm.

**Câu 12.** Khi cơm cạn nước, nồi chuyển sang chế độ nào?

- A. Nấu.                      B. Giữ ấm.                      C. Nấu hoặc giữ ấm.                      D. Nấu và giữ ấm.

**Câu 13.** Gia đình có ba người ăn nên sử dụng loại nồi có dung tích nào?

- A. 0,6 L                      B. 1 L                      C. 2 L                      D. 2,5 L

**Câu 14.** Bếp hồng ngoại có bộ phận nào là nơi đặt nồi nấu?

- A. Mặt bếp.                      B. Bảng điều khiển.  
C. Thân bếp.                      D. Mâm nhiệt hồng ngoại.

**Câu 15.** Bộ phận nào sau đây là nơi điều chỉnh chế độ nấu của bếp hồng ngoại?

- A. Mặt bếp.                      B. Bảng điều khiển.  
C. Thân bếp.                      D. Mâm nhiệt hồng ngoại.

**Câu 16.** Khi nấu, mặt bếp hồng ngoại có đặc điểm gì?

- A. Nhiệt độ cao.                      B. Ánh sáng màu đỏ.  
C. Nhiệt độ cao và ánh sáng màu đỏ.                      D. Nhiệt độ cao hoặc ánh sáng màu đỏ.

**Câu 17.** Khi sử dụng nồi cơm điện tránh việc làm nào sau đây?

- A. Đặt nồi cơm điện nơi khô ráo.  
B. Dùng tay che van thoát hơi của nồi cơm điện khi đang nấu.  
C. Không dùng tay che van thoát hơi của nồi cơm điện khi đang nấu.  
D. Không mở nắp nồi để kiểm tra cơm khi đang nấu.

**Câu 18.** Các công việc ở bước nấu cơm bằng nồi cơm điện là:

- A. cắm điện và bật công tắc ở chế độ nấu.  
B. khi nấu xong đèn báo chuyển chế độ giữ ấm.  
C. rút phích điện của nồi cơm điện ra khỏi ổ lấy điện và mang đi sử dụng.  
D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 19.** Để đảm bảo an toàn cho người sử dụng điện, cần lưu ý như thế nào?

- A. Không chạm vào ổ cắm điện.                      B. Không chạm vào dây điện trần.  
C. Không chạm vào những nơi hở điện.                      D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 20.** Để đảm bảo an toàn cho người sử dụng điện, cần:

- A. Thường xuyên kiểm tra đồ dùng điện.                      B. Sửa chữa nếu bị hư hỏng  
C. Thay thế nếu bị hư hỏng                      D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 21.** Tình huống nào sau đây gây mất an toàn khi sử dụng đồ dùng điện?

- A. Sử dụng máy sấy tóc trong phòng tắm.  
B. Đun nồi nước đầy bằng bếp điện.  
C. Cắm sạc điện cho đồ dùng điện đang được đặt trên giường ngủ.  
D. Cả 3 đáp án trên.

**Câu 22.** Nhận xét nào sau đây không đúng khi nói về bóng đèn huỳnh quang?

- A. Tiết kiệm điện.                      B. Tuổi thọ cao.  
C. Phát ra ánh sáng nhấp nháy.                      D. Giá thành thấp.

**Câu 23.** Nguyên lí làm việc của nồi cơm điện thực hiện theo sơ đồ nào sau đây?

- A. Nguồn điện → Nồi nấu → Bộ phận điều khiển → Bộ phận sinh nhiệt



**Câu 4.** H có bố là công dân Đức, mẹ là người Việt Nam. Khi H sinh ra ở Việt Nam. Bố mẹ H thỏa thuận việc bạn H sẽ mang quốc tịch Việt Nam. Năm H 12 tuổi, gia đình H về Đức sinh sống. Theo em, H mang quốc tịch của nước nào?

- A. Việt Nam. B. Đức.  
C. Không mang quốc tịch nước nào. D. Tùy theo sở thích của H muốn làm công dân nước nào.

**Câu 5.** Nội dung nào dưới đây **không đúng** khi phản ánh về quyền và nghĩa vụ của công dân?

- A. Là các quyền và nghĩa vụ chủ yếu, gắn bó mật thiết với đời sống của mỗi công dân.  
B. Là các quyền và nghĩa vụ được ghi nhận trong Hiến pháp.  
C. Quyền công dân không tách rời với nghĩa vụ công dân.  
D. Quyền công dân tách rời với nghĩa vụ công dân.

**Câu 6.** Trong Hiến pháp năm 2013, điều 20 qui định như thế nào về quyền công dân?

- A. Mọi người được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm, ...  
B. Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.  
C. Mọi người có quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp, ...  
D. Mọi người có quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, ...

**Câu 7.** H là học sinh cá biệt hay nghịch. Hôm nay, H và các bạn đá bóng trong sân trường và làm vỡ kính lớp học. Cô giáo chủ nhiệm gửi giấy thông báo và nhờ H đưa cho bố mẹ. Trên đường về H bóc ra xem trước. Theo em, H đã vi phạm quyền gì của công dân?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể. B. Quyền được pháp luật bảo hộ về thư tín.  
C. Quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng. D. Quyền tự do kinh doanh.

**Câu 8.** Trong Hiến pháp năm 2013, điều 38 qui định như thế nào về quyền công dân?

- A. Công dân có nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật, ...  
B. Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.  
C. Mọi người có quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp, ...  
D. Mọi người có quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, ...

**Câu 9.** Quy định “trẻ em có quyền học tập, vui chơi, giải trí, tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ” thuộc nhóm quyền nào dưới đây?

- A. Quyền được sống còn. B. Quyền được bảo vệ.  
C. Quyền được phát triển. D. Quyền được tham gia.

**Câu 10.** Đối với gia đình, trẻ em cần có bổn phận như thế nào?

- A. Kính trọng, lễ phép, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.  
B. Ganh ghét, đố kị, tị nạnh với anh/chị/em.  
C. Dựa dẫm, ỉ lại vào sự yêu thương của bố mẹ.  
D. Chỉ cần chăm ngoan, học giỏi, không cần lễ phép.

**Câu 11.** Nội dung nào sau đây **không đúng** khi nói về bổn phận của trẻ em với nhà trường?

- A. Tôn trọng giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường.  
B. Rèn luyện đạo đức, thực hiện tốt nhiệm vụ học tập.  
C. Chấp hành đầy đủ nội quy, quy định của nhà trường.  
D. Sống buông thả bản thân, sa ngã vào các tệ nạn xã hội.

**Câu 12.** Bà H đang làm chủ một cơ sở kinh doanh đồ thủ công mỹ nghệ. Để tiết kiệm chi phí, bà H đã thuê một số lao động trẻ em tới làm việc. Những lao động trẻ em này chủ yếu là con em các

hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong vùng. Mỗi ngày các em phải làm việc hơn 10 tiếng nhưng thu nhập chỉ bằng một phần ba người lớn, các em không được ký hợp đồng lao động và không được đóng bảo hiểm. Bà H còn thường xuyên kiểm soát để phạt tiền các em nên khoản tiền hàng tháng các em nhận về chẳng được là bao. Theo em, hành vi của bà H đã xâm phạm quyền cơ bản nào của trẻ em?

- A. Quyền được sống còn.
- B. Quyền được bảo vệ.
- C. Quyền được phát triển.
- D. Quyền được tham gia.

**Dạng 2: Trắc nghiệm đúng/sai.**

**Câu 1.** Đọc thông tin sau:

Vào buổi sáng sớm, hai vợ chồng bà A đi tập thể dục. Đi được một đoạn thì thấy tiếng trẻ khóc. Hai vợ chồng bà A nghĩ đây là đứa trẻ nhà hàng xóm, nên đi tiếp, nhưng càng lại gần cái làn phía trước thì tiếng trẻ khóc to hơn, bà nhìn vào thì thấy một đứa trẻ sơ sinh bị bỏ rơi. Thương đứa bé không ai chăm sóc nên hai vợ chồng bà A đã bế về nhà, làm các thủ tục nhận bé làm con nuôi hợp pháp.

- a) Em bé sẽ mang quốc tịch giống vợ chồng bà A.
- b) Em bé sẽ có quốc tịch vì không biết bố mẹ đẻ là ai.
- c) Em bé có thể mang nhiều quốc tịch khác nhau.
- d) Em bé sẽ mang quốc tịch Việt Nam vì vợ chồng bà A là người Việt Nam.

**Câu 2.** Đọc thông tin sau:

Nhà ở mặt đường, nên chị Diệp muốn mở cửa hàng bán quạt điện. Chị đã làm thủ tục hồ sơ và được cơ quan đăng ký kinh doanh của huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Kể từ khi mở cửa hàng kinh doanh, chị Diệp luôn khai báo và nộp thuế đầy đủ cho Nhà nước.

- a) Chị Diệp chưa thực hiện làm thủ tục đăng ký kinh doanh.
- b) Chị Diệp chưa nộp thuế đầy đủ theo quy định.
- c) Chị Diệp đã thực hiện tốt quyền tự do kinh doanh của công dân.
- d) Chị Diệp chưa thực hiện đúng quyền tự do kinh doanh của công dân.

**Dạng 3: Trắc nghiệm trả lời ngắn.**

**Câu 1.** Điền các từ hoặc cụm từ đã cho dưới đây vào ô trống để hoàn thành khái niệm sau:

*(mối quan hệ, tách rời, gắn bó, Hiến pháp)*

Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân là các quyền và nghĩa vụ chủ yếu, (1)..... mật thiết với đời sống của mỗi công dân, được ghi nhận trong (2).....; quy định (3)..... cơ bản nhất giữa Nhà nước và công dân. Quyền công dân không (4)..... nghĩa vụ của công dân.

**2. Tự luận:**

**Câu 1.** Thế nào là quyền trẻ em? Em hãy nêu các nhóm quyền cơ bản của trẻ em?

**Câu 2.** Cho tình huống: B và C là hai học sinh giỏi của lớp nhưng có mâu thuẫn với nhau. Trong một buổi sinh hoạt lớp, B có góp ý phê bình C về việc hay trốn, không tham gia các hoạt động tập thể của lớp, của trường. Từ đó, C nảy sinh ý định trả thù B. C thường xuyên tung tin xấu, sai sự thật về B trên facebook làm cho nhiều người hiểu sai về B. B rất buồn về chuyện này.

- a. Em có nhận xét gì về hành vi của C.
- b. Hành vi của C đã xâm phạm đến quyền nào của B?

## I. NỘI DUNG

1.1 Đa dạng thế giới sống

1.2 Lục

## II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP

### Phần 1: Dạng bài tập trắc nghiệm

**Câu 1.** Trong các nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt Trần là?

- A. Cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.
- B. Cây nhãn, cây hoa ly, cây bèo tấm, cây vạn tuế.
- C. Cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.
- D. Cây thông, cây vạn tuế, cây hoàng đàn, bách tán.

**Câu 2.** Sự đa dạng của động vật được thể hiện rõ nhất ở

- A. cấu tạo cơ thể và số lượng loài.
- B. số lượng loài và môi trường sống.
- C. môi trường sống và hình thức dinh dưỡng.
- D. hình thức dinh dưỡng và hình thức di chuyển.

**Câu 3.** Cơ quan sinh sản của ngành Dương xỉ là

- A. Bào tử
- B. Nón
- C. Hoa
- D. Rễ

**Câu 4.** Vì sao khi mưa nhiều, trên mặt đất lại có nhiều giun đất?

- A. Vì giun đất chỉ sống được trong điều kiện độ ẩm thấp.
- B. Vì nước ngập cơ thể nên chúng bị ngạt thở.
- C. Vì nước mưa gây sập lún các hang giun trong đất.
- D. Vì nước mưa làm trôi lớp đất xung quanh giun.

**Câu 5.** Đặc điểm cơ bản nhất để phân biệt nhóm động vật có xương sống và nhóm động vật không xương sống là

- A. hình thái đa dạng.
- B. có xương sống.
- C. kích thước cơ thể lớn.
- D. sống lâu.

**Câu 6:** Khi trồng nấm rơm, người ta thường chọn vị trí có điều kiện như thế nào?

- A. Nơi quang đãng, có ánh sáng mạnh
- B. Nơi ẩm ướt, không cần ánh sáng
- C. Nơi khô ráo, có ánh sáng trực tiếp
- D. Nơi thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp

**Câu 7:** Đại diện nào dưới đây không thuộc ngành Thực vật?

- A. Rêu tường
- C. Tảo lục
- B. Dương xỉ
- D. Rong đuôi chó

**Câu 8:** Động vật không xương sống bao gồm?

- A. Cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú
- B. Ruột khoang, giun, thân mềm, chân khớp
- C. Bò sát, lưỡng cư, chân khớp, ruột khoang
- D. Thú, chim, ruột khoang, cá, giun

**Câu 9:** Loài động vật nào dưới đây thuộc lớp Thú?

- A. Cá mập
- B. Cá heo
- C. Cá chép
- D. Cá trê

**Câu 10:** Hành động nào dưới đây là hành động bảo vệ đa dạng sinh học?

- A. Khai thác tối đa nguồn lợi từ rừng
- B. Đánh bắt cá bằng lưới có mắt với kích thước nhỏ
- C. Săn bắt động vật quý hiếm
- D. Bảo tồn động vật hoang dã

**Câu 11.** Mặt lốp ô tô, xe máy, xe đạp có khía rãnh để

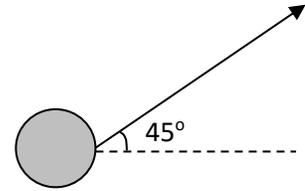
- A. Tăng ma sát
- B. Giảm ma sát
- C. Tăng quán tính
- D. Giảm quán tính

**Câu 12.** Một vật đang nằm yên trên mặt phẳng nằm ngang. Khi tác dụng lên vật một lực có phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải, độ lớn 2N thì vật vẫn nằm yên. Lực ma sát nghỉ tác dụng lên vật có

- A. Phương nằm ngang, chiều từ phải sang trái, độ lớn 2N
- B. Phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải
- C. Phương nằm ngang, chiều từ phải sang trái, độ lớn lớn hơn 2N
- D. Phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải, độ lớn lớn hơn 2N

**Câu 13.** Các đặc trưng của lực trong hình vẽ sau đây là

- A. Điểm đặt tại vật, phương nằm ngang, chiều từ trái qua phải
- B. Điểm đặt tại vật, phương nằm ngang, chiều từ phải qua trái
- C. Điểm đặt tại vật, phương xiên tạo với mặt phẳng ngang góc 45 độ, chiều từ dưới lên trên
- D. Điểm đặt tại vật, phương xiên tạo với mặt phẳng ngang góc 45 độ, chiều từ trên xuống dưới



**Câu 14.** Khi treo một vật thẳng đứng vào lực kế, ta thấy số chỉ của lực kế là 150N. Khối lượng của vật đó là

- A. 15kg
- B. 150g
- C. 150kg
- D. 1,5kg

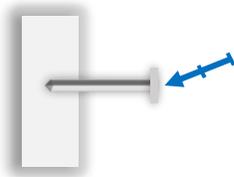
**Câu 15.** Độ lớn lực hấp dẫn phụ thuộc vào

- A. khối lượng của các vật
- B. kích thước của các vật
- C. chiều dài của vật
- D. chiều cao của vật

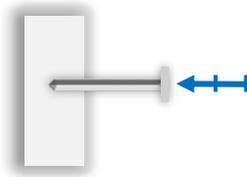
**Câu 16.** Công thức biểu diễn mối liên hệ giữa trọng lượng và khối lượng của vật

- A.  $P = 5.m$
- B.  $P = 10.m$
- C.  $P = 15.m$
- D.  $P = 5,5.m$

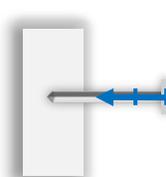
**Câu 17.** Hình nào biểu diễn đúng lực do búa đóng đinh vào tường với tỉ xích 0,5 cm ứng với 10 N?



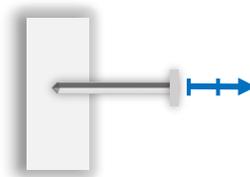
Hình a



Hình b



Hình c



Hình d

- A. Hình a
- B. Hình b
- C. Hình c
- D. Hình d

**Câu 18.** Một túi đường có khối lượng 2kg thì có trọng lượng gần bằng

- A. 2N
- B. 20N
- C. 200N
- D. 2000N

**Câu 19.** Trong các hoạt động sau, hoạt động nào xuất hiện lực không tiếp xúc?

- A. An đóng đinh vào tường.
- B. Trái táo rơi xuống đất.
- C. Lan dùng tay bẻ viên phấn.
- D. Nhân viên đẩy thùng hàng vào kho.

**Câu 20.** Hiện tượng nào sau đây là kết quả tác dụng của lực hút của Trái Đất?

- A. Quả bưởi rụng trên cây xuống.
- C. Đẩy chiếc tủ gỗ chuyển động trên sàn nhà.
- B. Hai nam châm hút nhau.
- D. Căng buồm để thuyền có thể chạy trên mặt nước.

**Câu 21.** Khi quả bóng đập vào một bức tường, lực do tường tác dụng lên bóng

- A. làm biến đổi chuyển động của quả bóng.
- B. làm biến dạng quả bóng.
- C. vừa làm biến đổi chuyển động vừa làm biến dạng quả bóng.
- D. không làm biến đổi chuyển động và không làm biến dạng quả bóng.

**Câu 22.** Lực nào sau đây là lực tiếp xúc?

- A. Lực của Trái Đất tác dụng lên bóng đèn treo trên trần nhà.
- B. Lực của quả cân tác dụng lên lò xo khi treo quả cân vào lò xo.
- C. Lực của nam châm hút thanh sắt đặt cách nó một đoạn.
- D. Lực hút giữa Trái Đất và Mặt Trăng.

**Câu 23.** Treo một quả cân 200 g vào một lực kế thì kim của lực kế chỉ vạch thứ 2. Nếu treo thêm quả cân 100 g vào lực kế thì kim của lực kế chỉ

- A. vạch thứ 3.
- B. vạch thứ 1.
- C. vạch thứ 5.
- D. vạch thứ 4.

**Câu 24.** Treo một quả cân 200 g vào một lực kế thì kim của lực kế chỉ vạch thứ 2. Nếu kim của lực kế chỉ vạch thứ 4 thì khối lượng của quả cân cần treo thêm vào lực kế là bao nhiêu?

- A. 100 g.
- B. 400 g.
- C. 200 g.
- D. 300 g.

### **Phần 2: Dạng bài trắc nghiệm trả lời ngắn**

**Câu 25.** Lựa chọn các từ sau và điền vào chỗ trống sao cho phù hợp: “**lực kéo, lực đẩy**”

- a) Để nâng tấm bê tông lên, cần cẩu đã tác dụng vào tấm bê tông một ....
- b) Đầu tàu đã tác dụng vào toa tàu một ....
- c) Gió đã tác dụng vào dù của người nhảy dù một ....

### **Phần 3: Dạng bài tập tự luận**

**Bài 1.** Biểu diễn lực trong các trường hợp sau đây theo tỉ xích 0,5 cm ứng với 5 N

- a) Xách túi gạo với lực 30 N.
- b) Đẩy cánh cửa với lực 20 N theo phương ngang.
- c) Kéo chiếc ghế với lực 25 N theo phương xiên một góc  $60^\circ$ .
- d) Cánh tay tì vào mặt bàn theo phương thẳng đứng với lực 5 N.

**Bài 2.** Hãy giải thích các hiện tượng sau và cho biết trong các hiện tượng này lực ma sát có ích hay có hại.

- a) Khi đi trên sàn gỗ, sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã.
- b) Ô tô đi vào bùn dễ bị sa lầy, có khi bánh quay tít mà xe không tiến lên được.
- c) Giấy đi mãi dễ bị mòn.
- d) Phải bôi nhựa thông vào dây cung ở cần kéo nhị.

**Bài 3.** Treo quả nặng 500g vào một lò xo. Chiều dài ban đầu của lò xo là 12cm

- a) Tính trọng lượng của quả nặng?
- b) Tính độ giãn của lò xo? Biết rằng khi treo quả nặng vào thì độ dài của lò xo là 14cm
- c) Khi treo tất cả 3 quả nặng đều có khối lượng như trên, thì chiều dài của lò xo lúc đó là bao nhiêu?

**Câu 4.** Một bao cát có khối lượng 40kg.

- a) Hãy tính trọng lượng của bao cát.
- b) Người kéo bao cát từ tầng 1 lên tầng 2 theo phương thẳng đứng bằng một lực có độ lớn bằng trọng lượng của bao cát. Hãy biểu diễn lực kéo trên. Tỉ xích: 1cm ứng với 200N.

## **MÔN LỊCH SỬ ĐỊA LÝ**

### **I. NỘI DUNG ÔN TẬP**

Nội dung kiến thức từ tuần 19 đến hết tuần 28

### **II. GỢI Ý CÁC DẠNG BÀI MINH HỌA**

#### **1. DẠNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM**

a. Bài tập: *Lựa chọn câu trả lời đúng nhất cho các câu hỏi dưới đây:*

**\*Phân môn Lịch sử**

**Câu 1.** Kinh đô của Nhà nước Văn Lang là gì?

- A. Phong Châu (Phú Thọ ngày nay)                      C. Cổ Loa (Hà Nội ngày nay)  
B. Mê Linh (Hà Nội ngày nay)                      D. Phong Khê (Hà Nội ngày nay)

**Câu 2.** Thời Bắc Thuộc, đứng đầu các làng xã là ai?

- A. Hào trưởng người Việt.                      C. Đô úy người Hán.  
B. Thứ sử người Hán.                      D. Thái thú người Hán.

**Câu 3.** Sự ra đời của nước Vạn Xuân gắn với thắng lợi cuộc khởi nghĩa nào?

- A. Khởi nghĩa Bà Triệu.                      C. Khởi nghĩa của Khúc Thừa Dụ.  
B. Khởi nghĩa của Mai Thúc Loan.                      D. Khởi nghĩa của Lý Bí.

**Câu 4.** Điểm giống nhau cơ bản giữa cuộc khởi nghĩa của của Hai Bà Trưng và Lý Bí là điểm nào dưới đây?

- A. diễn ra qua hai giai đoạn kháng chiến và khởi nghĩa  
B. chấm dứt ách thống trị, mở ra thời kì độc lập lâu dài  
C. chống lại ách đô hộ của nhà Đường  
D. chống lại ách đô hộ của nhà Hán

**Câu 5.** Văn hóa ở nước ta dưới thời kì Bắc thuộc có đặc điểm gì nổi bật?

- A. Văn hóa Hán không ảnh hưởng nhiều đến văn hóa nước ta  
B. Nhân dân ta tiếp thu yếu tố tích cực của văn hóa Trung Quốc  
C. Tiếp nhận tinh hoa văn hóa Hán và “Việt hóa” cho nó phù hợp với thực tiễn  
D. Bảo tồn phong tục tập quán truyền thống của dân tộc

**\*Phân môn Địa lí**

**Câu 1.** Không khí các vùng có vĩ độ thấp nóng hơn không khí các vùng có vĩ độ cao là do nguyên nhân nào dưới đây?

- A. khí áp thấp hơn.                      B. độ ẩm cao hơn.  
C. gió Mậu dịch thổi.                      D. góc chiếu của tia sáng mặt trời lớn hơn.

**Câu 2.** Nước từ đại dương bốc hơi được gió đưa vào lục địa gây mưa rơi xuống thành các dạng nước rồi đổ ra đại dương, hiện tượng đó là gì?

- A. vòng tuần hoàn địa chất.                      C. vòng tuần hoàn của sinh vật.  
B. vòng tuần hoàn nhỏ của nước.                      D. vòng tuần hoàn lớn của nước.

**Câu 3.** Phụ lưu sông là gì?

- A. con sông nhỏ.                      B. sông đổ nước vào sông chính.  
C. sông thoát nước cho sông chính.                      D. các con sông không phải là sông chính.

**Câu 4.** Những loài thực vật tiêu biểu ở miền cực có khí hậu lạnh giá là

- A. cây lá kim.                      C. rêu, địa y.  
B. cây lá cứng.                      D. sồi, dẻ, lim.

**Câu 5.** Ở đới nào sau đây thiên nhiên thay đổi theo bốn mùa rõ nét nhất?

- A. Nhiệt đới.                      B. Cận nhiệt đới.  
C. Ôn đới.                      D. Hàn đới.

**b. Bài tập đúng /sai:**

**Đọc đoạn tư liệu sau, chọn đáp án đúng hoặc sai đối với các ý A, B, C, D.**

**\*Phân môn Lịch sử**

“Chỉ trong một thời gian ngắn, Hai Bà Trưng đã đánh chiếm được 65 huyện thành, nghĩa là toàn bộ lãnh thổ nước Việt hồi đó. Cuộc khởi nghĩa thành công, đất nước được hoàn toàn độc lập. Trưng Trắc được suy tôn lên làm vua, đóng đô ở Mê Linh.

Đô kỳ đóng cõi Mê Linh

Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta”

(Theo Đại Nam quốc sử diễn ca)

- A. Mùa thu năm 40, Trưng Trắc cùng em là Trưng Nhị dựng cờ khởi nghĩa.
- B. Sau khi khởi nghĩa giành thắng lợi, Hai Bà Trưng lên ngôi vua, đóng đô ở Mê Linh.
- C. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng đã đánh đuổi chính quyền đô hộ nhà Hán, dựng quyền tự chủ trong 3 năm.
- D. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng đã chứng tỏ tinh thần đấu tranh bất khuất của người Việt, tạo tiền đề cho các cuộc khởi nghĩa về sau.

**\*Phân môn Địa lí**

“Nước mặn chiếm 97,5 % khối lượng nước trên Trái Đất, gần như toàn bộ nằm trong các biển và đại dương. Nước trong các biển và đại dương có nhiệt độ và độ muối khác nhau theo vĩ độ và luôn vận động.”

(Theo Lịch sử và Địa lí 6, sách KNTTVCS, NXB Giáo dục, Trang 163)

- A. Đại dương bao phủ 80% diện tích bề mặt Trái Đất.
- B. Thái Bình Dương là đại dương có diện tích lớn nhất trên Trái Đất.
- C. Nước biển có vị mặn, độ muối trung bình của nước đại dương là 35 ‰. Độ muối trong các vùng biển trên Trái Đất giống nhau.
- D. Một số dạng vận động của nước biển và đại dương: sóng biển, thủy triều, dòng biển.

**c. Câu trả lời ngắn:**

**\*Phân môn Lịch sử**

Về văn hóa – xã hội, chính quyền phong kiến phương Bắc đề thực hiện chính sách gì đối với nước ta?

**\*Phân môn Địa lí**

Kể tên các nhân tố hình thành đất?

**2. DẠNG CÂU HỎI TỰ LUẬN**

**\*Phân môn Lịch sử**

**Câu 1.** Lập bảng thống kê về các cuộc khởi nghĩa: Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng theo các gợi ý sau: thời gian bùng nổ, nơi đóng đô của chính quyền tự chủ (nếu có), kết quả, ý nghĩa.

**Câu 2.** Nhận xét về tinh thần đấu tranh chống xâm lược của nhân dân ta trước thế kỉ X.

**Câu 3.** Nền văn hóa bản địa vẫn được duy trì như thế nào trong thời kì Bắc thuộc. Hãy chỉ ra những phong tục của người Việt trong thời kỳ Bắc thuộc vẫn còn được duy trì đến ngày nay?

**\*Phân môn Địa lí**

**Câu 1.** Phân biệt ba dạng vận động của nước biển và đại dương: sóng, thủy triều, dòng biển (khái niệm, phân loại, nguyên nhân).

**Câu 2.** Trình bày đặc điểm của rừng nhiệt đới (phân bố, khí hậu, sinh vật).

**Câu 3.** Có một số loài sinh vật đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng. Theo em, nguyên nhân do đâu? Hãy nêu một số biện pháp bảo vệ các loài đó.

## MÔN TIN HỌC

### A. NỘI DUNG

1. Thư điện tử
2. An toàn thông tin trên Internet
3. Sơ đồ tư duy
4. Định dạng văn bản.
5. Tìm kiếm và thay thế.

### B. MỘT SỐ DẠNG BÀI

#### PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

##### Khoanh tròn vào chữ cái trước đáp án đúng

**Câu 1:** Em nên làm gì với các mật khẩu dùng trên mạng của mình?

- A. Cho bạn bè biết mật khẩu để nếu quên còn hỏi bạn.
- B. Đặt mật khẩu dễ đoán cho khỏi quên.
- C. Thay đổi mật khẩu thường xuyên và không cho bất cứ ai biết.
- D. Sử dụng cùng một mật khẩu cho mọi thứ.

**Câu 2:** Nếu bạn thân của em muốn mượn tên đăng nhập và mật khẩu tài khoản trên mạng của em để sử dụng trong một thời gian, em sẽ làm gì?

- A. Cho mượn ngay không cần điều kiện gì.
- B. Cho mượn một ngày thôi rồi lấy lại, chắc không có vấn đề gì.
- C. Cho mượn nhưng yêu cầu bạn phải hứa là không được dùng để làm việc gì không đúng.
- D. Không cho mượn, bảo bạn tự tạo một tài khoản riêng, nếu cần em có thể hướng dẫn.

**Câu 3:** Em nhận được tin nhắn và lời mời kết bạn trên Facebook từ một người mà em không biết. Em sẽ làm gì?

- A. Chấp nhận yêu cầu kết bạn và **Trả lời** tin nhắn ngay.
- B. Không chấp nhận kết bạn và không **Trả lời** tin nhắn.
- C. Nhắn tin hỏi người đó là ai, để xem mình có quen không, nếu quen mới kết bạn.
- D. Vào Facebook của họ đọc thông tin, xem ảnh xem có phải người quen không, nếu phải thì kết bạn, không phải thì thôi.

**Câu 4:** Em nên sử dụng webcam khi nào?

- |   |   |
|---|---|
| A. Không bao giờ sử dụng webcam.                        | C. Khi nói chuyện với bất kì ai.  |
| B. Khi nói chuyện với những người em chỉ biết qua mạng. | D. Khi nói chuyện với những người em biết trong thế giới thực như bạn học, người thân,... |

**Câu 5:** Lời khuyên nào *sai* khi em muốn bảo vệ máy tính và thông tin trong máy tính của mình?

- A. Luôn nhớ đăng xuất khi sử dụng xong máy tính, thư điện tử.
- B. Đừng bao giờ mở thư điện tử và mở tệp đính kèm thư từ những người không quen biết.
- C. Chẳng cần làm gì vì máy tính đã được cài đặt sẵn các thiết bị bảo vệ từ nhà sản xuất.
- D. Nên cài đặt phần mềm bảo vệ máy tính khỏi virus và thường xuyên cập nhật phần mềm bảo vệ.

**Câu 6:** Sơ đồ tư duy là gì?

- A. Bản vẽ kiến trúc một ngôi nhà.
- B. Một sơ đồ hướng dẫn đường đi.
- C. Một sơ đồ trình bày thông tin trực quan bằng cách sử dụng từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, các đường nối để thể hiện các khái niệm và ý tưởng.
- D. Văn bản của một vở kịch, bộ phim hoặc chương trình phát sóng,

**Câu 7:** Thông tin trong sơ đồ tư duy thường được tổ chức thành:

- A. Mở bài, thân bài, kết luận.
- B. Tiêu đề, đoạn văn
- C. Chương, bài, mục.
- D. Chủ đề chính, chủ đề nhánh,

**Câu 8:** Sơ đồ tư duy gồm các thành phần:

- A. Con người, đồ vật, khung cảnh,...
- B. Phần mềm máy tính.
- C. Từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, đường nối, màu sắc,...
- D. Bút, giấy, mực.

**Câu 9:** Nhược điểm của việc tạo sơ đồ tư duy theo cách thủ công là gì?

- A. Không linh hoạt để có thể làm ở bất cứ đâu, đòi hỏi công cụ khó tìm kiếm.
- B. Không dễ dàng trong việc mở rộng, sửa chữa và chia sẻ cho nhiều người.
- C. Khó sắp xếp, bố trí nội dung.
- D. Hạn chế khả năng sáng tạo.

**Câu 10:** Điền từ hoặc cụm từ (chính xác, tìm kiếm, thay thế, yêu cầu) vào chỗ chấm thích hợp để hoàn thành đoạn văn bản dưới đây:

“Công cụ Tìm kiếm và ... (1) ... giúp chúng ta tìm kiếm hoặc thay thế các từ hoặc cụm từ theo yêu cầu một cách nhanh chóng và chính xác.”

- A. Thay thế.
- B. Tìm kiếm
- C. Xóa.
- D. Định dạng.

**Câu 11:** Bạn An đang viết về đặc sản cơm Làng Vòng để giới thiệu Ẩm thực Hà Nội cho các bạn ở Tuyên Quang. Tuy nhiên, bạn muốn sửa lại văn bản, thay thế tất cả các từ “món ngon” bằng từ “đặc sản”. Bạn sẽ sử dụng lệnh nào trong hộp thoại “Find and Replace”?

- A. Replace.
- B. Find Next.
- C. Replace All.
- D. Cancel.

**Câu 12:** Để định dạng đoạn văn bản em sử dụng các lệnh nào?

- A. File/Paragraph.
- B. Home/Paragraph
- C. Format/Font.
- D. Format/Paragraph.

**Câu 13:** Trong các thao tác dưới đây, thao tác nào không phải là thao tác định dạng đoạn văn bản?

- A. Căn giữa đoạn văn bản.
- B. Tăng khoảng cách giữa các dòng trong đoạn văn.
- C. Tăng khoảng cách giữa các đoạn văn.
- D. Chọn màu đỏ cho chữ.

**Câu 14:** Phát biểu sai là tìm kiếm, thay thế?

- A. Để thay thế lần lượt từng từ hoặc cụm từ được tìm kiếm em sử dụng nút “Replace”.
- B. Công cụ “Find” giúp tìm thấy tất cả các từ cần tìm trong văn bản.
- C. Nên cẩn trọng trong khi sử dụng lệnh “Replace All” vì việc thay thế tất cả các từ có thể làm nội dung văn bản không chính xác.
- D. Để thực hiện chức năng tìm kiếm văn bản, em chọn lệnh Find trong thẻ View.

**Câu 15:** Công cụ nào trong chương trình soạn thảo văn bản Word cho phép tìm nhanh các cụm từ trong văn bản và thay thế cụm từ đó bằng một cụm từ khác?

- A. Lệnh Replace trong bảng chọn Edit
- B. Lệnh Find trong bảng chọn Edit
- C. Lệnh Find and Replace... trong bảng chọn Edit
- D. Lệnh Replace All trong bảng chọn Edit

B. Lệnh Find trong bảng chọn Edit. D. Lệnh Search trong bản chọn File.

**Câu 16:** Phát biểu nào *không phải* là ưu điểm của việc tạo sơ đồ tư duy bằng phần mềm máy tính?

- A. Có thể chia sẻ được cho nhiều người.
- B. Có thể làm ở bất cứ đâu, không cần công cụ hỗ trợ.
- C. Có thể sắp xếp, bố trí với không gian mở rộng, dễ dàng sửa chữa, thêm bớt nội dung.
- D. Có thể kết hợp và chia sẻ để sử dụng cho các phần mềm máy tính khác.

**Câu 17:** Để thay đổi cỡ chữ của kí tự ta thực hiện:

- A. Chọn kí tự cần thay đổi.
- B. Nháy vào nút lệnh Font size.
- C. Chọn size thích hợp.
- D. Tất cả các thao tác trên.



**Câu 18:** Nút lệnh trên thanh công cụ định dạng dùng để?

- A. Chọn cỡ chữ.
- B. Chọn màu chữ.
- C. Chọn kiểu gạch dưới.
- D. Chọn Font (phông chữ).

**Câu 19:** Đặc điểm nào sau đây *không phải* là ưu điểm của thư điện tử?

- A. Ít tốn kém.
- B. Có thể gửi kèm tệp
- C. Gửi và nhận thư nhanh chóng.
- D. Có thể gửi và nhận thư mà không gặp phiền phức gì.

**Câu 20:** Địa chỉ thư điện tử bắt buộc phải có kí hiệu nào?

- A. @.
- B. \$.
- C. &.
- D. #.

## II. TỰ LUẬN

**Câu 1:** Em có thể định dạng các phần khác nhau của văn bản bằng nhiều phông chữ khác nhau được không? Em có nên dùng *quá nhiều phông chữ khác nhau* trong một văn bản hay không? Tại sao?

**Câu 2:** Em hãy nêu các bước thực hiện tìm kiếm và thay thế trong Word?

**Câu 3:** Em hãy nêu khái niệm và các thành phần của Thuật toán.

**Câu 4:** Bạn An đã sửa công thức làm kem sữa chua dưa hấu thành công thức làm kem sữa chua xoài như hình 6.5.



Hình 6.5. Công thức làm kem sữa chua xoài

a. Phần hướng dẫn làm kem sữa chua xoài gồm 7 bước là 1 thuật toán. Em hãy xác định đầu vào và đầu ra của thuật toán làm kem sữa chua xoài.

b. Em hãy dùng sơ đồ khối để thể hiện thuật toán đó

## MÔN TOÁN

### A. PHẠM VI KIẾN THỨC

#### 1. Đại số

- Một số yếu tố thống kê và xác suất.
- Phân số với tử và mẫu là số nguyên.
- So sánh các phân số. Hỗn số dương.
- Phép cộng, trừ, nhân, chia phân số.
- Số thập phân. Phép cộng, trừ, nhân, chia số thập phân.
- Ước lượng và làm tròn số.

#### 2. Hình học

- Điểm, đường thẳng.
- Hai đường thẳng cắt nhau. Hai đường thẳng song song.
- Đoạn thẳng. Trung điểm của đoạn thẳng.
- Tia.

### B. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO

#### I. TRẮC NGHIỆM (Chọn phương án trả lời đúng)

**Câu 1.** Phân số nghịch đảo của phân số  $\frac{-9}{33}$  là:

- A.  $\frac{9}{33}$ .      B.  $\frac{33}{9}$ .      C.  $\frac{-9}{33}$ .      D.  $\frac{-33}{9}$ .

**Câu 2.** Kết quả của phép tính  $4,52 + 11,3$  là:

- A. 56,5.      B. 5,56.      C. 15,82.      D. 1,582.

**Câu 3.** Làm tròn số 231,6478 đến chữ số thập phân thứ hai:

- A. 231,64.      B. 231,65.      C. 23.      D. 231

**Câu 4.** Cặp phân số bằng nhau là

- A.  $\frac{1}{3}$  và  $\frac{3}{8}$       B.  $\frac{2}{5}$  và  $\frac{3}{10}$       C.  $\frac{-1}{3}$  và  $\frac{3}{-9}$       D.  $\frac{-4}{-11}$  và  $\frac{11}{4}$

**Câu 5.** Viết phân số  $\frac{131}{1000}$  dưới dạng số thập phân ta được

- A. 0,131      B. 0,0131      C. 1,31      D. 0,1331

**Câu 6.** Số  $x$  thỏa mãn  $\frac{2}{3} \cdot x = \frac{2}{5}$  là

- A.  $\frac{5}{3}$       B.  $\frac{3}{5}$       C.  $\frac{4}{15}$       D.  $\frac{15}{4}$ .

**Câu 7.** Viết số thập phân 0,25 về dạng phân số ta được

- A.  $\frac{5}{2}$       B.  $\frac{1}{4}$       C.  $\frac{2}{5}$       D.  $\frac{1}{5}$

**Câu 8.** Hằng ngày Sơn đều đi xe buýt đến trường. Sơn ghi lại thời gian chờ xe của mình trong 20 lần liên tiếp ở bảng sau:

<b>Thời gian chờ</b>	<b>Dưới 2 phút</b>	<b>Từ 2 phút đến dưới 5 phút</b>	<b>Từ 5 phút đến dưới 10 phút</b>	<b>Từ 10 phút trở lên</b>
<b>Số lần</b>				

Hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện “Son phải chờ xe từ 5 phút trở lên”

- A. 0,3.      B. 6.      C. 0,6.      D. 0,2.

**Câu 9.** Kết quả kiểm tra môn Toán và Ngữ văn của một số học sinh được lựa chọn ngẫu nhiên cho ở bảng sau:

	<b>Ngữ văn</b>	<b>Giỏi</b>	<b>Khá</b>	<b>Trung bình</b>
<b>Toán</b>				
<b>Giỏi</b>		40	20	15
<b>Khá</b>		15	30	10
<b>Trung bình</b>		5	15	20

Hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện một học sinh được chọn ra một cách ngẫu nhiên có kết quả ‘Môn Toán đạt loại giỏi’:

- A.  $\frac{15}{34}$ .      B.  $\frac{4}{17}$ .      C.  $\frac{6}{17}$ .      D.  $\frac{13}{34}$ .

**Câu 10.** Cho hình vẽ: Có bao nhiêu tia gốc  $A$  trong hình vẽ đã cho:



- A. 1      B. 2      C. 3      D. 4

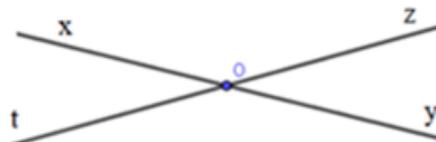
**Câu 11.** Câu nào dưới đây đúng?

- A. Nếu  $A \notin m; B \notin m; C \notin m$  thì  $A, B, C$  không thẳng hàng.  
 B. Nếu  $A \in m; B \in m; C \notin m$  thì  $A, B, C$  không thẳng hàng.  
 C. Nếu  $A \in m; B \notin m; C \notin m$  thì  $A, B, C$  thẳng hàng.  
 D. Nếu  $A \in a; B \in b; C \in c$  thì  $A, B, C$  không thẳng hàng.

**Câu 12.** Khẳng định nào sau đây là sai?

- A. Trên đường thẳng  $mn$ , lấy điểm  $K$ . Ta nói: hai tia  $Kn$  và  $Km$  là hai tia đối nhau.  
 B. Trong 3 điểm thẳng hàng có duy nhất một điểm nằm giữa hai điểm còn lại.  
 C. Cho 3 điểm  $M, N, Q$  thẳng hàng thì điểm  $N$  luôn nằm giữa hai điểm còn lại.  
 D. Tia  $Mx$  còn được gọi là nửa đường thẳng gốc  $M$ .

**Câu 13.** Trong hình vẽ sau có bao nhiêu tia?



- A. 2      B. 0      C. 4      D. 1

**Câu 14.** Cho hai tia đối nhau  $OA$  và  $OB$ ,  $M$  và  $N$  lần lượt thuộc tia  $OA$ ,  $OB$ . Trong 3 điểm  $M, O, N$  điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại?

- A. Điểm  $N$       B. Điểm  $O$       C. Điểm  $M$       D. Chưa kết luận được

**Câu 15.** Cho hình vẽ sau:



Tia nào trùng với tia Ay?

- A. Tia Ax                      B. Tia OB, By                      C. Tia BA                      D. Tia AO, AB

**Câu 16.** Trên tia Ox lấy ba điểm A, B, C sao cho OA = 3cm; OB = 5cm; OC = 7cm. Chọn câu đúng?

- A. Điểm A không phải là trung điểm của đoạn OB  
 B. Điểm B là trung điểm của đoạn AC.  
 C. Cả A, B đều sai  
 D. Cả A, B đều đúng

**Câu 17.** Cho đoạn thẳng AB = 8 cm. Gọi M là trung điểm của AB. Trên đoạn AB lấy hai điểm C và D sao cho AC = BD = 3cm. Nhận định nào sau đây đúng?

- A. D là trung điểm của BC  
 B. C là trung điểm của AD  
 C. M là trung điểm của CD  
 D. Tất cả đáp án trên

**Câu 18.** Cho ba điểm M, N, P thẳng hàng và điểm N nằm giữa hai điểm M và P. Gọi H, K lần lượt là trung điểm của đoạn thẳng MN, NP. Biết MN = 5cm, NP = 9cm. Tính độ dài đoạn thẳng HK.

- A. 4cm                      B. 7cm                      C. 14cm                      D. 28cm

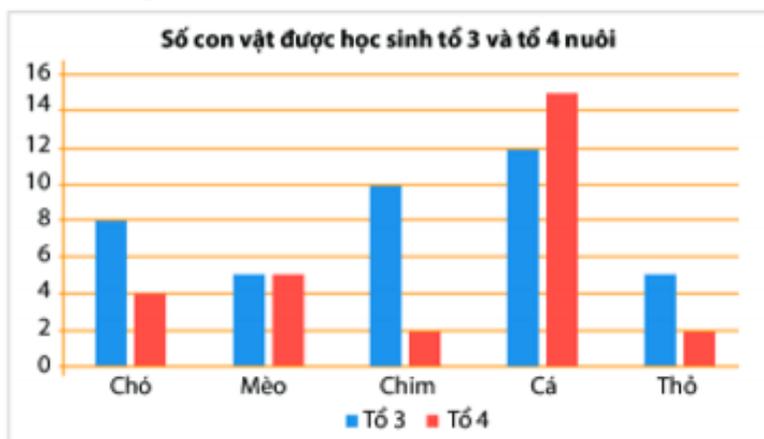
**Câu 19.** Giáo viên yêu cầu lớp trưởng tổng kết hạnh kiểm cuối tháng 12 của lớp 6A. Lớp trưởng điều tra và thu được kết quả sau:

Tốt	Khá	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Khá	Tốt
Khá	Tốt	Tốt	TB	Tốt	Khá	Tốt	Tốt
Tốt	Khá	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Yếu	Tốt
Tốt	Tốt	TB	Tốt	Khá	Khá	Tốt	Khá
Khá	Tốt						

Lớp 6A có tất cả bao nhiêu học sinh?

- A. 40                      B. 28                      C. 30                      D. 45

**Câu 20.** Cho biểu đồ cột kép sau:



Số con cá của tổ 3 và tổ 4 nuôi trong biểu đồ ở hình trên là

- A. Tổ 3 là 10, tổ 4 là 14.
- B. Tổ 3 là 12, tổ 4 là 16.
- C. Tổ 3 là 12, tổ 4 là 15.
- D. Tổ 3 là 15, tổ 4 là 12.

## II. TỰ LUẬN

### PHẦN ĐẠI SỐ

#### Dạng 1: Xác suất – thống kê

**Bài 1.** Thư viện trường THCS đã ghi lại số lượng truyện tranh và sách tham khảo mà các bạn học sinh đã mượn vào các ngày trong tuần

	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Truyện tranh	25	35	20	40	30
Sách tham khảo	15	20	30	25	20

- a) Vẽ biểu đồ cột kép biểu diễn số lượng sách mà thư viện cho học sinh mượn?
- b) Tổng số truyện tranh mà các em học sinh đã mượn là bao nhiêu?
- c) Loại sách nào được các em học sinh mượn nhiều hơn?

**Bài 2.** Minh gieo một con xúc sắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau:

Số chấm xuất hiện	1	2	3	4	5	6
Số lần	15	20	18	22	10	15

Tính xác suất thực nghiệm của các sự kiện sau:

- a) Số chấm xuất hiện là số chẵn.
- b) Số chấm xuất hiện lớn hơn 2.

**Bài 3.** Trong một hộp kín có ba quả bóng: một đỏ (Đ), một xanh (X), một vàng (V). Lấy ngẫu nhiên một bóng, xem màu, ghi kết quả rồi trả bóng vào hộp. Lặp lại các thao tác trên nhiều lần, kết quả ghi trong bảng sau:

Loại bóng	Đ	X	V
Số lượng	15	15	20

- a) Tính xác suất thực nghiệm của khả năng chọn được bóng của mỗi loại màu.
- b) Khả năng chọn được bóng của màu nào cao hơn?

#### Dạng 2: Thực hiện phép tính và các bài toán liên quan đến phân số và số thập phân

**Bài 4.** Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn:

$$- 18,34; - 17,2; - 19; 20,02; 20,46$$

**Bài 5.** Viết các phân số sau dưới dạng số thập phân:

$$\frac{3}{5}; \frac{15}{40}; -\frac{7}{10}; -\frac{191}{25}; - 35\%;$$

**Bài 6.** Thực hiện phép tính (tính hợp lý nếu có thể)

$$a) \frac{-3}{4} + \frac{2}{7} + \frac{-1}{4} + \frac{3}{5} + \frac{5}{7}$$

$$c) \frac{6}{21} - \frac{-12}{44} + \frac{10}{14} - \frac{1}{-4} - \frac{18}{33}$$

$$e) \frac{9}{17} \cdot \frac{3}{7} + \frac{9}{17} : \frac{7}{4}$$

$$g) \frac{4}{3} + \frac{-11}{31} + \frac{3}{10} - \frac{20}{31} - \frac{2}{5}$$

$$i) \frac{-141}{157} \cdot \frac{23}{59} - \frac{141}{157} \cdot \frac{36}{59} + \frac{16}{-157}$$

$$l) \left(\frac{-9}{25}\right) \cdot 17 \frac{2}{3} - \left(\frac{-3}{5}\right)^2 \cdot \frac{22}{3}$$

$$b) \frac{-5}{8} \cdot \frac{-12}{29} \cdot \frac{8}{-10} \cdot 5,8$$

$$d) \frac{3}{7} \cdot \left(-\frac{2}{5}\right) \cdot 2 \frac{1}{3} \cdot 20 \cdot \frac{19}{72}$$

$$f) \frac{6}{7} \cdot \frac{8}{13} + \frac{6}{13} \cdot \frac{9}{7} - \frac{4}{13} \cdot \frac{6}{7}$$

$$h) \frac{3}{17} - \left(\frac{-14}{17} + \frac{5}{14}\right)$$

$$k) \left(\frac{67}{111} + \frac{2}{33} - \frac{15}{117}\right) \left(\frac{1}{3} - 25\% - \frac{1}{12}\right)$$

$$m) \frac{28}{15} \cdot \frac{1}{4^2} \cdot 3 + \left(\frac{8}{15} - \frac{69}{60} \cdot \frac{5}{23}\right) : \frac{51}{54}$$

**Bài 7.** Thực hiện phép tính (tính hợp lý nếu có thể)

$$a) (-23,57) \cdot (-28,17) - 28,17 \cdot 123,57.$$

$$b) 60,7 + 25,5 - 38,7.$$

$$c) (-9,207) + 3,8 + (-1,5030) - 2,8.$$

$$d) (-12,5) + 17,55 + (-3,5) - (-2,45).$$

$$e) 2,07 + (-7,36) - (-8,97) + 1,03 - 7,64.$$

$$f) (2,07 + 3,005) - (12,005 - 4,23).$$

$$g) 4,35 - (2,67 - 1,65) + (3,54 - 6,33).$$

$$h) (-0,4) \cdot (-0,5) \cdot (-0,8).$$

$$i) (33,7 - 31,5) + (57,6 - 55,4)$$

$$k) (15,25 + 3,75) \cdot 4 + (20,71 + 5,29) \cdot 5$$

**Dạng 3: Tìm  $x$**

**Bài 8.** Tìm  $x$  biết:

$$a) \frac{1}{3} + \frac{2}{3} : x = -7$$

$$c) (4,5 - 2x) \cdot 1 \frac{4}{7} = \frac{11}{14};$$

$$e) \frac{4}{5} + \frac{5}{7} : x = \frac{1}{6}$$

$$g) \frac{3}{4} + 2 \cdot \left(2x - \frac{2}{3}\right) = 2$$

$$i) \left(\frac{1}{2} + 2x\right)(2x - 3) = 0$$

$$l) x - 5,14 = (15,7 + 2,3) \cdot 2$$

$$n) x \cdot 12,5 = (32,6 - 10,4) \cdot 5$$

$$p) 216,4 : x = (5,24 + 4,76) : 2$$

$$b) \frac{2}{3} : x = 1,4 - \frac{12}{5}$$

$$d) \frac{3}{4} x = \frac{1}{2}$$

$$f) 25 \cdot \left(3x - \frac{1}{2}\right)^2 = 16$$

$$h) 2 \cdot \left(\frac{1}{2}x - \frac{1}{3}\right) - \frac{3}{2} = \frac{1}{4}$$

$$k) x + 3,12 = 14,6 - 8,5$$

$$m) 31,5 - x = (18,6 - 12,3) : 3$$

$$o) x : 2,2 = (28,7 - 13,5) \cdot 2$$

#### Dạng 4: Ước lượng và làm tròn số

**Bài 9.** Thực hiện phép tính (làm tròn số đến hàng phần trăm)

- a)  $0,35.2,7$       b)  $12,8 : 4,3$       c)  $- 8,3 - 12,1$       d)  $2,6 + (- 9,4) - 6,3$

**Bài 10.** Em hãy tính xem mỗi nước có bao nhiêu ca nhiễm COVID-19 đang được điều trị tính đến ngày 14/5/2021 (làm tròn đến hàng trăm nghìn)



**Bài 11.** Năm 2018, ngành giấy Việt Nam sản xuất được 3,674 triệu tấn. Biết rằng để sản xuất ra một tấn giấy phải dùng hết 4,4 tấn gỗ.

- a) Em hãy tính xem năm 2018 Việt Nam đã phải dùng bao nhiêu tấn gỗ để sản xuất giấy?  
b) Tuy nhiên, chỉ cần dùng 1,4 tấn giấy đã qua sử dụng tái chế để tạo ra một tấn giấy. Hỏi cần bao nhiêu tấn giấy đã qua sử dụng tái chế để tạo ra lượng giấy ở trên?  
c) Cứ mỗi tấn giấy được tái chế sẽ tiết kiệm được 39,084 lít nước. Nếu sản xuất lượng giấy trên bằng giấy tái chế thì sẽ tiết kiệm được bao nhiêu lít nước? (làm tròn đến hàng triệu)

#### Dạng 5: Bài toán có lời văn

**Bài 12.** Một lớp học có 40 học sinh. Số học sinh giỏi chiếm 25% số học sinh cả lớp. Số học sinh trung bình bằng  $\frac{2}{5}$  số học sinh giỏi, còn lại là học sinh khá. Tính số học sinh mỗi loại của cả lớp.

**Bài 13.** Bạn Nga đọc một cuốn sách trong 3 ngày. Ngày (I) bạn đọc được  $\frac{1}{5}$  số trang sách. Ngày (II) bạn đọc được  $\frac{2}{3}$  số trang sách còn lại. Ngày (III) bạn đọc nốt 200 trang.

- a) Cuốn sách đó dày bao nhiêu trang?  
b) Tính số trang sách bạn Nga đọc được trong ngày (I); ngày (II)?

**Bài 14.** Một cửa hàng bán một số mét vải trong 3 ngày. Ngày thứ nhất bán  $\frac{3}{5}$  số mét vải. Ngày thứ hai bán  $\frac{2}{7}$  số mét vải còn lại. Ngày thứ ba bán nốt 40 mét vải. Tính tổng số mét vải của hàng đã bán.

**Bài 15.** Nhiệt độ trung bình năm ở Bắc Cực là  $-3,4^{\circ}\text{C}$ , ở Nam Cực là  $-49,3^{\circ}\text{C}$ . Cho biết nhiệt độ trung bình năm ở nơi nào cao hơn và cao hơn bao nhiêu độ C?

**Bài 16.** Mức tiêu thụ nhiên liệu của một chiếc xe máy là 1,6 lít trên 100 kilômét. Giá một lít xăng E5 RON 92-II ngày 20-10-2020 là 14 260 đồng. Một người đi xe máy đó trên quãng đường 100 km thì sẽ hết bao nhiêu tiền xăng?

**Bài 17.** Tài khoản vay ngân hàng của một chủ xưởng gỗ có số dư – 1,252 tỉ đồng. Sau khi chủ xưởng trả được một nửa khoản vay thì số dư trong tài khoản là bao nhiêu tỉ đồng?

**Bài 18.**

a) Mua 4m vải phải trả 60 000 đồng. Hỏi mua 8,8m vải cùng loại phải trả bao nhiêu tiền?

b) Mỗi chai nước ngọt chứa 0,75l và mỗi lít nước ngọt nặng 1,1kg. Biết rằng mỗi vỏ chai nặng 0,25kg. Hỏi 210 chai nước ngọt cân nặng bao nhiêu kg?

**Dạng 6: Một số bài toán nâng cao**

**Bài 19.** Thực hiện phép tính  $\frac{2}{1.4} + \frac{2}{4.7} + \dots + \frac{2}{97.100}$ .

**Bài 20.** Chứng minh rằng:  $\frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{4^2} + \dots + \frac{1}{100^2} < 1$ .

**Bài 21.** Tìm  $x$  biết:  $\frac{2}{3.5} + \frac{2}{5.7} + \frac{2}{7.9} + \dots + \frac{2}{(x+2).x} = \frac{32}{99}$ .

**Bài 22.** Không dùng máy tính hãy so sánh  $A = \frac{5^{2020} + 1}{5^{2021} + 1}$  và  $B = \frac{10^{2019} + 1}{10^{2020} + 1}$ .

## PHẦN HÌNH HỌC

**Bài 23.** Cho điểm  $C$  nằm giữa hai điểm  $A$  và  $B$ ,  $I$  là trung điểm của đoạn  $BC$ . Tính độ dài của đoạn  $AB$ , biết rằng  $AC = 5\text{cm}$  và  $CI = 7\text{cm}$ .

**Bài 24.** Cho đoạn thẳng  $AB$  dài 8cm. Lấy điểm  $C$  nằm giữa hai điểm  $A$  và  $B$  sao cho  $AC = 4\text{cm}$ . Tính độ dài đoạn thẳng  $CB$ .

**Bài 25.** Điểm  $A$  nằm trên tia  $Ox$  sao cho  $OA = 4\text{cm}$ . Trên tia đối của tia  $Ox$  lấy điểm  $B$  và  $M$  sao cho  $OB = 8\text{ cm}$  và  $OM = OA$ .

a) Vẽ hình và tính độ dài đoạn  $BM$  và  $AB$ .

b) Gọi  $C$  là trung điểm của đoạn thẳng  $AB$ . Tính độ dài đoạn thẳng  $AC$  và  $OC$ .

c) Chứng minh  $C$  là trung điểm của đoạn thẳng  $OM$ .

**Bài 26.** Trên  $Ox$  lấy hai điểm  $A, B$  sao cho  $OA = 2\text{cm}, OB = 5\text{cm}$ .

a) Tính độ dài  $AB$ .

b) Trên tia đối của tia  $OA$  lấy điểm  $M$  sao cho  $OM = 1\text{cm}$ . Xác định trung điểm của đoạn thẳng  $MB$ .

c) Lấy  $N$  là trung điểm của đoạn thẳng  $OA$ . Chứng tỏ  $O$  là trung điểm của đoạn thẳng  $MN$ .

**Bài 27.** Cho điểm  $M$  nằm giữa 2 điểm  $O$  và  $A$ , đồng thời cũng nằm giữa 2 điểm  $N$  và  $B$  sao cho  $O$  là trung điểm của đoạn  $AB$  và  $O$  cũng là trung điểm của đoạn  $MN$ . Cho  $OA = 4,3\text{cm}; OM = 2,3\text{cm}$ . Tính độ dài đoạn  $NB$ .

**Bài 28.** Cho điểm  $A$  thuộc tia  $Ox$  sao cho  $OA = 7\text{cm}$ . Lấy điểm  $B$  nằm giữa hai điểm  $O$  và  $A$  sao cho  $OB = 3\text{cm}$ .

a) Tính độ dài đoạn thẳng  $AB$ .

b) Trên tia đối của tia  $AB$ , lấy điểm  $C$  sao cho  $AC = 2\text{cm}$ . Tính độ dài các đoạn thẳng  $BC, OC$ .

**Bài 29.** Cho đoạn thẳng  $AB = 5\text{cm}$ . Trên tia  $AB$ , lấy điểm  $C$  sao cho  $AC = 8\text{cm}$ .

a) Tính độ dài đoạn thẳng  $CB$ .

b) Trên tia đối của tia  $CB$ , lấy điểm  $D$  sao cho  $BD = 2\text{cm}$ . Tính độ dài đoạn thẳng  $CD$ .

### III. ĐỀ THAM KHẢO

#### I. Trắc nghiệm

Từ câu 1 đến câu 4, em hãy ghi vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

**Câu 1.** Tổng  $3 + \frac{1}{2}$  cho ta được hỗn số nào:

- A.  $1\frac{1}{2}$ .                      B.  $5\frac{1}{2}$ .                      C.  $3\frac{1}{2}$ .                      D.  $4\frac{1}{2}$ .

**Câu 2.** Số đối của - 0,75 là:

- A. 0,75.                      B. -0,75.                      C. 0,7.                      D. 0,5.

**Câu 3.** Vẽ hai đường thẳng xy và mn cắt nhau tại O. Kể tên các cặp tia đối nhau

- A. Không có cặp tia đối nhau  
B. Cặp tia Ox, On và cặp tia Om, Oy  
C. Cặp tia Ox, Oy và cặp tia Om, On  
D. Cặp tia Ox, Om và cặp tia Oy, On

**Câu 4.** Cho hình vẽ sau:



Tia nào trùng với tia Ay là:

- A. Tia Ax.                      B. Tia OB, By.                      C. Tia BA.                      D. Tia AO, AB.

Từ câu 5 đến câu 8, em hãy ghi vào bài làm chữ Đ nếu khẳng định đúng hoặc S nếu khẳng định sai.

**Câu 5.** Nghịch đảo của  $\frac{-3}{7}$  là:  $\frac{7}{-3}$ .

**Câu 6.** Nam liệt kê năm sinh một số thành viên trong gia đình để làm bài tập môn Toán 6, được dãy dữ liệu như sau: 1970      2020      1997      2070

Giá trị không hợp lý trong dãy dữ liệu về năm sinh của các thành viên trong gia đình Nam là: 1970.

**Câu 7.** Trong các số sau, số nào là số thập phân âm -75.

**Câu 8.** Số 13,635 khi được làm tròn đến hàng phần mười có kết quả là: 14.

#### II. Tự luận

**Câu 1.**

1. Sắp xếp các số thập phân sau **-5,9; 0,8; -7,3; 1,2; 3,41** theo thứ tự tăng dần.

2. Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có thể):

a)  $(34,72 + 32,28) : 5 - (57,25 - 36,05) : 2$

b)  $2,05 \cdot 4,78 + 2,05 \cdot 5,22$

**Câu 2.** Tìm x biết

a)  $2,6 \cdot (x + 3,4) = -13$

b)  $2,5x - 4,16 = 7,5 : 1,5$

**Câu 3.** Vẽ tia Ox, trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho

OA = 2cm, OB = 7cm. Trên tia đối của tia Ox lấy điểm C sao cho OC = 3cm.

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB.

b) Điểm A có phải là trung điểm của đoạn thẳng BC không? Vì sao?

**Câu 4.** Một người đăng kí mua một căn hộ và trả tiền thành 3 đợt. Đợt đầu tiên, ngay khi kí hợp đồng mua bán, người đó phải trả  $\frac{1}{3}$  số tiền mua căn hộ. Sáu tháng sau, người đó trả tiếp  $\frac{1}{4}$  số tiền mua căn hộ. Đợt cuối, sau 1 năm kể từ khi kí hợp đồng, sẽ trả nốt số tiền còn lại là 800 000 000 đồng và nhận căn hộ. Hỏi số tiền để mua căn hộ là bao nhiêu?

**Câu 5.** Cho tổng  $A = \frac{1}{3} + \frac{2}{3^2} + \frac{3}{3^3} + \frac{4}{3^4} + \dots + \frac{2022}{3^{2022}}$ . So sánh A với  $\frac{3}{4}$ .

## MÔN NGỮ VĂN

### I. NỘI DUNG

#### 1. Văn bản

- Truyện truyền thuyết, truyện cổ tích
- Văn bản nghị luận

#### 2. Tiếng Việt

- Từ ghép, từ láy, nghĩa của từ, cụm từ
- Các biện pháp tu từ: so sánh, nhân hoá, ẩn dụ, điệp ngữ, hoán dụ.
- Trạng ngữ
- Lựa chọn từ ngữ, lựa chọn cấu trúc câu

#### 3. Viết

- Văn tự sự: kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích bằng lời một nhân vật.
- Văn nghị luận: trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) đời sống.

### II. MỘT SỐ DẠNG BÀI

#### 1. Dạng bài đọc – hiểu:

- Nhận biết được một số yếu tố hình thức (chi tiết tiêu biểu, cốt truyện, ngôn ngữ, nhân vật,...) và phân tích được nội dung (đề tài, chủ đề, thông điệp,...) mà nhà văn muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.
- Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản nghị luận, biết được đặc điểm nổi bật của văn bản nghị luận..
- Nêu ý nghĩa của hình ảnh/ chi tiết, bài học/ thông điệp...sau khi đọc văn bản.
- Nắm được khái niệm các kiến thức tiếng Việt, giải nghĩa từ, đặt câu
- Tìm, nêu tác dụng của biện pháp tu từ,...

#### 2. Dạng bài viết:

- Nắm được dạng bài và có kĩ năng làm bài.
- Vận dụng các kĩ năng để viết bài văn kể lại (hoặc đóng vai nhân vật kể lại) một truyện truyền thuyết, truyện cổ tích.
- Vận dụng các kĩ năng để viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) đời sống.

### III. GỢI Ý MỘT SỐ BÀI TẬP THAM KHẢO

#### Phần I: Đọc hiểu

##### Bài tập 1.

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới:**

Điều rất quan trọng cần phải làm nổi bật là sự nhất quán giữa đòi hỏi hoạt động chính trị lay trời chuyển đất với đời sống bình thường vô cùng giản dị và khiêm tốn của Hồ Chủ tịch.

Rất lạ lùng, rất kì diệu là trong 60 năm của một cuộc đời đầy sóng gió diễn ra ở rất nhiều nơi trên thế giới cũng như ở nước ta, Bác Hồ vẫn giữ nguyên phẩm chất cao quý của một người chiến sĩ cách mạng, tất cả vì nước, vì dân, vì sự nghiệp lớn, trong sáng, thanh bạch, tuyệt đẹp.

Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta càng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vắn vện chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao! Bác suốt đời làm việc, suốt ngày làm việc, từ việc rất lớn: việc cứu nước, cứu dân đến việc rất nhỏ, trồng cây trong vườn, viết một bức thư cho một đồng chí, nói chuyện với các cháu miền Nam, đi thăm nhà tập thể của công nhân, từ nơi làm việc đến phòng ngủ, nhà ăn... Trong đời sống của mình, việc gì Bác tự làm được thì không cần người giúp, cho nên bên cạnh Bác người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay, và Bác đã đặt cho số đồng chí đó những cái tên mà gộp lại là ý chí chiến đấu và chiến thắng: Trường, Kỳ, Kháng, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi!

Nhưng chớ hiểu lầm rằng Bác sống khắc khổ theo lối nhà tu hành, thanh tao theo kiểu nhà hiền triết ẩn dật. Bác Hồ sống đời sống giản dị, thanh bạch như vậy, bởi vì Người sống sôi nổi, phong phú đời sống và cuộc đấu tranh gian khổ và ác liệt của quần chúng nhân dân. Đời sống vật chất giản dị càng hoà hợp với đời sống tâm hồn phong phú, với những tư tưởng, tình cảm, những giá trị tinh thần cao đẹp nhất. Đó là đời sống thực sự văn minh mà Bác Hồ nêu gương sáng trong thế giới ngày nay.

*(“Đức tính giản dị của Bác Hồ”, trích từ diễn văn “Chủ tịch Hồ Chí Minh, tinh hoa và khí phách của dân tộc, lương tâm của thời đại” – Phạm Văn Đồng).*

**Câu 1:** Bài viết “Đức tính giản dị của Bác Hồ”, tác giả đã đề cập đến sự giản dị của Bác ở những phương diện nào ?

- A. Bữa ăn, công việc
- B. Đồ dùng, căn nhà
- C. Quan hệ với mọi người và trong lời nói, bài viết
- D. Cả ba phương diện trên.

**Câu 2:** Phép lập luận nào được sử dụng chủ yếu trong bài văn ?

- A. Chứng minh
- B. Giải thích
- C. Bình luận
- D. Phân tích

**Câu 3:** Để làm sáng tỏ đức tính giản dị của Bác Hồ, tác giả đã sử dụng các dẫn chứng như thế nào ?

- A. Những dẫn chứng chỉ có tác giả mới biết
- B. Những dẫn chứng cụ thể, phong phú, toàn diện và xác thực
- C. Những dẫn chứng đối lập với nhau
- D. Những dẫn chứng lấy từ các sáng tác thơ văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

**Câu 4:** Giản dị là một đức tính, một phẩm chất nổi bật và nhất quán trong lối sống, sinh hoạt, trong quan hệ với mọi người, trong công việc và cả trong lời nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Điều đó đúng hay sai ?

A. Đúng

B. Sai

**Câu 5:** Viết về sự giản dị của Bác Hồ, tác giả đã dựa trên những cơ sở nào ?

A. Nguồn cung cấp thông tin từ những người phục vụ của Bác

B. Sự tưởng tượng, hư cấu của tác giả

C. Sự hiểu biết tường tận kết hợp với tình cảm yêu kính chân thành, thân thiết của tác giả đối với đời sống hàng ngày và công việc của Bác Hồ.

D. Những buổi tác giả phỏng vấn Bác Hồ.

**Câu 6:** Chứng cứ nào không được tác giả dùng để chứng minh sự giản dị trong bữa ăn của Bác Hồ?

A. Chỉ vài ba món giản đơn..

B. Bác thích ăn những món được nấu rất công phu.

C. Lúc ăn không để rơi vãi một hạt cơm.

D. ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại được sắp xếp tươm tất.

**Câu 7:** Tính chất nào phù hợp với bài viết Đức tình giản dị của Bác Hồ ?

A. Tranh luận.

B. So sánh.

C. Ngợi ca.

D. Phê phán.

**Câu 8:** Theo tác giả, sự giản dị trong đời sống vật chất của Bác Hồ bắt nguồn từ lí do nào?

A. Vì tất cả mọi người Việt Nam đều sống giản dị.

B. Vì đất nước ta còn quá nghèo nàn, thiếu thốn.

C. Vì Bác sống sôi nổi, phong phú đời sống và cuộc đấu tranh của quần chúng nhân dân.

D. Vì Bác muốn mọi người phải noi gương Bác.

**Câu 9:** Vì sao tác giả coi cuộc sống của Bác Hồ là cuộc sống thực sự văn minh?

A. Vì đó là cuộc sống đề cao vật chất.

B. Vì đó là cuộc sống đơn giản.

C. Vì đó là cách sống mà tất cả mọi người đều có

D. Vì đó là cuộc sống phong phú cao đẹp về tinh thần, tình cảm, không màng đến hưởng thụ vật chất, không vì riêng mình.

**Câu 10:** Dòng nào không nói lên đặc sắc về nghệ thuật nghị luận của bài văn ?

A. Dẫn chứng toàn diện, cụ thể, rõ ràng

B. Kết hợp chứng minh với giải thích, bình luận ngắn gọn mà sâu sắc.

C. Thấm đượm tình cảm chân thành

D. Dùng nhiều câu mở rộng thành phần.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 5.** Ghi lại một số lí lẽ và bằng chứng mà tác giả dùng để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận trong văn bản.

**Câu 6.** Đọc xong văn bản em sẽ làm gì để thể hiện tình cảm của mình đối với Bác Hồ.

**Câu 7.** Theo em, bức thông điệp mà tác giả gửi gắm qua văn bản trên là gì?

**Bài tập 2**

**Đọc kĩ văn bản sau và thực hiện các yêu cầu (đối với câu hỏi trắc nghiệm ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra)**

“ Một lần Lê Lợi đưa quân qua vùng Thanh Hóa đã vào nhà Lê Thận để nghỉ ngơi. Vừa vào tới nhà, Lê Lợi và các tướng lĩnh thấy lưỡi gươm cũ vớt ở xó nhà của Lê Thận phát ra ánh hào quang sáng chói. Mọi người tiến lại cầm lên xem thì thấy trên lưỡi gươm có khắc hai chữ “thuận thiên”. Tất cả vô cùng ngạc nhiên nhưng cũng không nghĩ đó là báu vật, chỉ cho đó là lưỡi gươm bình thường mà thôi.

Thời gian sau, nghĩa quân tổ chức rất nhiều trận đánh trả quân Minh. Trong một đánh không may nghĩa quân bại trận, Lê Lợi bị quân giặc đuổi theo vào trong rừng sâu. Khi đang chạy trốn, ông nhìn thấy có một vật sáng chói trên cành cây. Lấy làm tò mò, Lê Lợi liền trèo lên cành cây thì thấy một cái chuôi gươm nạm ngọc sáng lấp lánh. Lại nhớ tới hôm ở nhà Lê Thận có lưỡi gươm phát sáng Lê Lợi liền cầm chuôi gươm về.

Vài hôm sau, gặp Lê Thận, Lê Lợi kể lại chuyện nhặt được chuôi gươm phát sáng và bảo Lê Thận cho mượn lưỡi gươm cũ. Không ngờ sau khi cho lưỡi gươm vào trong chuôi gươm thì lại vừa in như một cặp, lưỡi gươm trở lên sáng chói và sắc nhọn vô cùng. Lê Thận và mọi người ở đó đều quỳ rạp dưới chân Lê Lợi mà rằng: “Có lẽ đây là gươm báu trời ban, giúp nghĩa quân đánh giặc xâm lược. Nay xin chủ tướng cầm gươm báu để lãnh đạo nghĩa quân đánh đuổi giặc Minh ra khỏi bờ cõi nước ta, để cho muôn dân được hưởng cuộc sống yên bình”.

Lê Lợi nhận thanh gươm từ tay Lê Thận, hứa sẽ dốc hết lòng lãnh đạo nghĩa quân thuận theo ý trời.

Kể từ đó, nghĩa quân đánh đâu thắng đó, trăm trận trăm thắng. Dần dần lực lượng quân Minh bị suy yếu, nghĩa quân không còn phải trốn ở trong rừng nữa, mà chuyển sang đối đầu trực diện. Kho lương thực cũng ngày càng đầy đủ do chiếm được của quân giặc càng giúp cho quân lính có thêm khí thế chiến đấu hơn trước.

Chỉ bao lâu sau, dưới sự lãnh đạo của Lê Lợi và nhờ gươm thần mà nghĩa quân đã đánh bại quân Minh. Giặc sợ hãi bỏ tháo chạy về phương Bắc, muôn dân lại được thái bình.

Sau khi đánh đuổi hết giặc Minh, Lê Lợi lên ngôi vua để trị vì và thống nhất đất nước.”...

(Nguồn: <https://truyen-dan-gian/Sự tích hồ gươm>)

**Câu 1.** Đoạn trích trên thuộc thể loại nào?

- A. Truyện đồng thoại
- B. Truyện truyền thuyết
- C. Truyện cổ tích
- D. Truyện ngụ ngôn

**Câu 2.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên là gì?

- A. Miêu tả
- B. Tự sự
- C. Biểu cảm
- D. Nghị luận

**Câu 3.** Câu chuyện trong đoạn trích trên được kể theo ngôi thứ mấy?

- A. Ngôi thứ nhất
- B. Ngôi thứ hai
- C. Ngôi thứ ba
- D. Ngôi thứ nhất số nhiều

**Câu 4.** Đoạn trích trên đã kể về sự việc nào?

- A. Hoàn cảnh xuất hiện và thân thế của Lê Lợi
- B. Lê Lợi nhận được gươm thần và đánh tan giặc Minh

C. Lê Lợi kết nghĩa anh em với Lê Thân

D. Tài năng xuất chúng của Lê Lợi

**Câu 5.** Từ “*thuận thiên*” trong đoạn trích có nghĩa là:

A. anh em hoà thuận

B. công việc làm ăn thuận lợi

C. được thiên nhiên ban tặng những sản vật quý

D. xuôi theo lẽ trời

**Câu 6.** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu văn: “Lê Lợi như một vị thần đã giúp nhân dân thoát khỏi ách đô hộ của giặc Minh”.

A. So sánh

C. Ẩn dụ

B. Nhân hóa

D. Hoán dụ

**Câu 7.** Dòng nào dưới đây **nêu** chính xác nhất về nhân vật Lê Lợi được gọi lên qua đoạn trích?

A. Lê Lợi là người thích thể hiện tài năng của bản thân trước mọi người.

B. Lê Lợi là người có phép lạ, luôn được thần linh giúp đỡ

C. Lê Lợi là người có võ nghệ xuất chúng, không một ai dám đương địch.

D. Lê Lợi là người có tài năng hơn người, có lòng yêu dân, có tinh thần yêu nước.

**Câu 8.** Vì sao Lê Lợi đánh tan được giặc Minh?

A. Vì ông có sức khỏe hơn người, không ai địch nổi.

B. Vì ông có tài ẩn mình trước quân giặc.

C. Vì ông muốn có quyền cao chức trọng.

D. Vì ông có lòng yêu nước, quyết tâm đánh giặc và nhờ sức mạnh của gươm thần.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 9.** Viết lại một câu văn có sử dụng thành phần trạng ngữ. Nêu chức năng của trạng ngữ trong câu văn đó.

**Câu 10.** Chỉ ra một chi tiết kì ảo có trong đoạn trích trên. Theo em chi tiết đó có ý nghĩa như thế nào?

**Câu 11:** Có ý kiến: “*Con người được sinh ra từ thiên nhiên, thiên nhiên quyết định cuộc sống của con người và con người quyết định số phận của thiên nhiên*”. Là học sinh em cần làm gì để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên? Trả lời bằng một đoạn văn khoảng 5 – 7 câu.

**Phần II: Viết**

**Đề 1:** Viết bài văn kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích bằng lời một nhân vật.

**Đề 2:** Hãy viết bài văn trình bày ý kiến về *hiện tượng thiếu văn minh, lịch sự khi giao tiếp* của giới trẻ hiện nay.

**Đề 3:** Hãy viết bài văn trình bày ý kiến về *hiện tượng ô nhiễm môi trường* hiện nay.

## MÔN TIẾNG ANH

### A. VOCABULARY AND GRAMMAR:

\* **Pronunciation:** /i/, /ai/ / əʊ /, /e/, /u/, ei/, /æ/, / əʊ/, / ʌ/, /ɒ/, /ð/, /θ/

\* **Grammar:**

- use the articles *a, an, the*

- the past simple tense

- the present continuous for future

- must/mustn't, have to/don't have to

\* **Vocabulary:** From Unit 6,7,8,9

**B. EXERCISES:**

**I. PHONICS:**

*Ex 1. Choose the words whose underlined part is pronounced differently from that of the others:*

- Question 1.** A. gate                      B. chat                      C. charity                      D. palace  
**Question 2.** A. satellite                      B. list                      C. time                      D. line  
**Question 3.** A. foggy                      B. hot                      C. cold                      D. dot  
**Question 4.** A. thing                      B. monthth                      C. father                      D. toothth  
**Question 5.** A. stopped                      B. watched                      C. pushed                      D. improved

*Ex 2. Choose the word that has the different stress pattern:*

- Question 1.** A. final                      B. hockey                      C. outdoor                      D. table  
**Question 2.** A. marathon                      B. reporter                      C. stadium                      D. champion  
**Question 3.** A. become                      B. timeline                      C. fifty                      D. friendly  
**Question 4.** A. tournament                      B. fantastic                      C. attraction                      D. adventure  
**Question 5.** A. browser                      B. cartoon                      C. engine                      D. network

**II. VOCABULARY AND GRAMMAR:**

*Ex 3. Choose the best answer A, B, C or D:*

- Question 1.** Albert is keen \_\_\_\_\_ helping other people. He does a lot of volunteer work.  
A. in                      B. at                      C. by                      D. on
- Question 2.** My brother loves outdoor activities. He is really \_\_\_\_\_ hiking and camping.  
A. good for                      B. fond for                      C. into                      D. interested with
- Question 3.** Did they go to the museum yesterday? - \_\_\_\_\_.  
A. No, they don't                      B. Yes, they did                      C. Yes, they do                      D. No, they weren't
- Question 4.** \_\_\_\_\_? – Dolphins. They are the smartest animals in the ocean.  
A. What sea animals do you like best?                      B. Do you like dolphins?  
C. Have you ever seen a dolphin?                      D. What's your favorite dolphin?
- Question 5.** They \_\_\_\_\_ so tired after playing an intense basketball game.  
A. was                      B. were                      C. is                      D. did
- Question 6.** How do you go to school every day?  
A. by foot                      B. with foot                      C. on foot                      D. off foot
- Question 7.** The capital city of Japan is \_\_\_\_\_.  
A. Beijing                      B. Cairo                      C. New York                      D. Tokyo
- Question 8.** The \_\_\_\_\_ flag is green, white and red.  
A. Brazilian                      B. Chinese                      C. Italian                      D. French
- Question 9.** The computer is \_\_\_\_\_ invention of the last 150 years.  
A. important                      B. importanter                      C. importantest                      D. the most important
- Question 10:** I'm really excited! I \_\_\_\_\_ visit my grandparents next month.  
A. am going to                      B. going to                      C. go                      D. am going

**III. EVERYDAY ENGLISH:**

*Ex 4. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the most suitable response to complete each of the following exchanges.*



**Ex 7. Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each numbered blank from 1 to 6.**

Hoi An is one of the (1) \_\_\_\_\_ towns in Viet Nam. It (2) \_\_\_\_\_ on the lower section of the Thu Bon River. It is a very beautiful town with a lot of color fill (3) \_\_\_\_\_ which are hung around the town.

Hoi An is famous

(4) \_\_\_\_\_ one day tailoring. Customers order clothes in the morning and get them in (5) \_\_\_\_\_ evening.

The price is not really expensive (6) \_\_\_\_\_ you want to find the place of the new time, Hoi An is a good choice.

- Question 1.** A. newer                      B. newest                      C. oldest                      D. older  
**Question 2.** A. are                      B. is                      C. are being                      D. be  
**Question 3.** A. lanterns                      B. pumpkins                      C. balloons                      D. stars  
**Question 4.** A. for                      B. to                      C. about                      D. with  
**Question 5.** A. a                      B. an                      C. the                      D. X  
**Question 6.** A. unless                      B. if                      C. or                      D. because

**Ex 8. Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 1 to 6.**

Tokyo is the capital of Japan. In Tokyo, there are always too many people in the place where you want to come.

People are very **polite** even when they often spend a long time on traffic jams. Tokyo is different from London when you want to walk to a place.

During the day, most people travel to work by train. Tokyo people buy six million train tickets every day. Although they are usually **crowded**, Japanese trains are very good. They always leave and arrive on time. On a London train, everybody in a seat seems to be asleep whether the journey is long or short.

The worst time to be in the street at night is about 11.30 when the nightclubs are closing and everybody wants to go home.

**Question 1.** What is the main idea of the passage?

- A. The food in Tokyo
- B. The transportation in Tokyo
- C. The history of Tokyo
- D. The weather in Tokyo.

**Question 2.** Which word is the CLOSEST of “**polite**” in the passage?

- A. Rude                      B. Kind                      C. Angry                      D. Noisy

**Question 3.** Which word is the OPPOSITE of “**crowded**” in the passage?

- A. Empty                      B. busy                      C. noisy                      D. large

**Question 4.** Which of the following is NOT TRUE according to the passage?

- A. Most people in Tokyo travel to work by train.
- B. It is very difficult to go around in Tokyo.
- C. When Japanese people are on traffic jams, they are not polite.
- D. Trains in Tokyo are very good – they always leave and arrive on time.

**Question 5.** What does the writer think the worst time to go into the street?

- A. When the nightclubs are closing
- B. When the trains are full
- C. At 8.00 am
- D. At 11.30 am

**Question 6.** How many train tickets do people in Tokyo buy every day?

- A. Six thousand
- B. Six hundred thousand
- C. Six million
- D. Sixty million

**V. WRITING:**

*Ex 9. Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.*

**Question 1: My brother/play/football/his/friends/yesterday.**

- A. My brother plays football with his friends yesterday.
- B. My brother played football to his friends yesterday.
- C. My brother is playing football with his friends yesterday.
- D. My brother played football with his friends yesterday.

**Question 2: You/should/make/friends/people/do/not/know.**

- A. You should make friends with people you don't know.
- B. You shouldn't make friends with people you don't know.
- C. You should to make friends with people you didn't know.
- D. You shouldn't making friends with people you don't know.

**Question 3. You/ join/ sports competition/ last week?**

- A. Were you join the dancing competition last week?
- B. Did you join the dancing competition last week?
- C. Do you join the dancing competition last week?
- D. Are you joining the dancing competition last week?

**Question 4. I/ busy/ I/ can't/ come/ party.**

- A. I'm busy so I can't come to the party.
- B. I'm busy but I can't come to the party
- C. I'm busy so I can't come to a party.
- D. I'm busy, I can't come to the party.

*Ex 10. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.*

**Question 1: I had a habit of chatting with my friends online last summer.**

- A. I usually chatted with my friends online last summer.
- B. I usually chatting with my friends online last summer.
- C. I usually chatted to my friends online last summer.
- D. I usually chated with my friends online last summer.

**Question 2: My sister doesn't really like playing sports.**

- A. My sister isn't into play sports.
- B. My sister is into playing sports.
- C. My sister isn't into playing sports.
- D. My sister doesn't like into playing sports.

**Question 3. It is not good to stay up late to play computer games.**

- A. You shouldn't stay up late to play computer games.
- B. You should stay up late to play computer games.
- C. You must stay up late to play computer games.
- D. You have to stay up late to play computer games.

**Question 4. You mustn't eat and drink at the gym.**

- A. Don't eat and to drink at the gym.
- B. Let's eat and drink at the gym.
- C. Don't eat and drink at the gym.
- D. Eat and drink at the gym.

**Ex 11. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.**

**Question 1. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.**

I like to play sports, and my favorite one is football. \_\_\_\_\_ .

- a. I'm very happy when they win. I think we can get closer by exercising and spending leisure time together.
- b. I often play that kind of sports with my classmates every weekend to relax after long studying days.
- c. Moreover, I also support my local team every Monday afternoon.

- A. b - c - a                      B. a - c - b                      C. c - b - a                      D. b - a - c

**Question 2. Choose the sentence that can end the text (in question 1) most appropriately**

- A. In short, playing sports is a great way to stay healthy, have fun and make more friends.
- B. I don't like to play sports anymore because it is not fun.
- C. Finally, I go to Thong Nhat park to enjoy the football match.
- D. In short, people should go the stadium every weekend to watch exciting matches.

**Ex 12. Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 1 to 4.**

My future house will be located on a wide lake. (1) \_\_\_\_\_. There will be wide roof to protect my house from the sun and rain. I will grow a lot of flowers around my house. Every morning, I will water them and (2) \_\_\_\_\_. Inside my house, there will be a modern robot (3) \_\_\_\_\_. There will be modern and convenient appliances, too. Maybe I might buy a boat to travel around. I will order food and drink online. (4) \_\_\_\_\_

- A. to make the house clean and tidy
- B. It will be quiet and peaceful
- C. arrange some flowers in my house
- D. They might deliver them by helicopters.

**Question 1. \_\_\_\_\_ Question 2. \_\_\_\_\_ Question 3. \_\_\_\_\_ Question 4. \_\_\_\_\_**

## MÔN ÂM NHẠC

### I. NỘI DUNG KIẾN THỨC

- Kiến thức: Hát đúng giai điệu, biết vận dụng và sáng tạo biểu diễn hoặc gõ đệm.
- Kiến thức Đọc nhạc các bài đã học. Hiểu biết và vận dụng nhạc lí.
- Kiến thức về âm nhạc thường thức bao gồm các nhạc sĩ và các tác phẩm âm nhạc, các nhạc cụ được học trong chương trình bám sát SGK.
- Kiến thức: Có thể sử dụng nhạc cụ giai điệu để chơi một đoạn nhạc ngắn.

### II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THỰC HÀNH

- Em hãy tự chọn 1 bài hát đã học để trình bày biểu diễn trước lớp.
- Em hãy đọc nhạc số 4 hoặc số 5 và nói về lí thuyết âm nhạc mà em được học..
- Em hãy thuyết trình về nhạc sĩ , tác phẩm âm nhạc và cảm nhận của em về tác phẩm đó.

## MÔN MỸ THUẬT

### I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP

- Kiến thức về cách vẽ tranh theo đề tài.
- Kiến thức về cách sắp xếp bố cục trong sản phẩm mỹ thuật.
- Kiến thức về tạo một sản phẩm với vật liệu tái chế.

### II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA

- Em hãy tạo sản phẩm mô hình một ngôi nhà em yêu thích. Chất liệu tự chọn.
- Em hãy vẽ một bức tranh đề tài: Đô thị tương lai trong mắt em. Thể hiện trên khổ giấy A3, A4. Chất liệu tự chọn.
- Em hãy thiết kế một bộ trang phục em yêu thích. Thể hiện trên khổ giấy A3, A4. Chất liệu màu tự chọn.

## MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

### I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Nội dung kiến thức từ tuần 19 đến hết tuần 28

### II. GỢI Ý CÁC DẠNG BÀI MINH HỌA

#### 1. Dạng bài trắc nghiệm

*1.1 Lựa chọn câu trả lời đúng nhất cho các câu hỏi dưới đây:*

**Câu 1:** Việc làm nào sau đây không nên làm khi giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình?

- A. Lắng nghe suy nghĩ để thấu hiểu vấn đề.
- B. Nhẹ nhàng khuyên bảo nhau
- C. Quát mắng, tranh cãi gay gắt
- D. Góp ý chân thành, quan tâm.

**Câu 2:** Em trai của Tùng dành quá nhiều thời gian để chơi điện tử nên thường xuyên sao nhãng học hành và việc nhà đã được phân công. Nếu là Tùng, em sẽ làm gì?

- A. Khuyên bảo em trai tập trung và việc học và cùng giúp việc nhà cho bố mẹ
- B. Quát mắng em trai vì đã chơi điện tử.
- C. Tranh cãi gay gắt với em trai.
- D. Tỏ thái độ thờ ơ với em trai.

**Câu 3:** Có bạn cho rằng: Công việc nhà là việc của người lớn, không phù hợp với lứa tuổi học sinh. Em có suy nghĩ như thế nào về ý kiến trên?

- A. Không đồng ý, vì việc nhà có thể lựa chọn làm phù hợp với lứa tuổi.
- B. Đồng ý với ý kiến trên.

C. Lứa tuổi học sinh cần có sự giúp đỡ của người lớn.

D. Chỉ làm những việc mình thích.

**Câu 4:** Ý nghĩa của việc chủ động, tự giác làm việc nhà:

A. rèn luyện đức tính chăm chỉ, lao động

B. trách nhiệm với gia đình

C. thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ, yêu thương người thân.

D. tất cả các ý nghĩa trên.

**Câu 5:** Những ai có thể tham gia vào các hoạt động cộng đồng?

A. Chỉ người từ 18 tuổi trở lên

B. Tất cả những ai có nhu cầu tham gia

C. Chỉ dành cho những người có chức quyền trong xã hội

D. Chỉ dành cho những người có kinh tế ổn định

**Câu 6:** Cứ sau 3 tháng theo điều kiện có thể hiến máu lại, Hà lại đến bệnh viện Huyết học máu TW để hiến máu với mong muốn có thể cứu giúp được nhiều người bệnh. Em thấy Hà là người như thế nào?

A. Hà là người sống tình cảm, có trách nhiệm

B. Hà là người không biết nghĩ

C. Hà là người vô tâm

D. Hà là người làm bất đắc dĩ.

**Câu 7:** Có những cách nào em có thể vận động được gia đình, người quen ủng hộ cho dự án vì cộng đồng?

A. Nhắc nhở họ một cách gay gắt rằng đây là việc nên làm

B. Đưa ra ví dụ về những việc nhỏ đơn giản hằng ngày họ có thể làm được cũng sẽ giúp cho cộng đồng phát triển hơn

C. Đe dọa họ nếu như không làm thì sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống

D. Uy hiếp họ rằng cộng đồng sẽ lên án nếu như họ không làm

**Câu 8:** Hiểu được những độc tố có trong pin sẽ làm ảnh hưởng tới sức khỏe con người nếu bị vứt bừa bãi, thải ra ngoài môi trường, Hiếu đã vận động gia đình mình thu gom pin đã sử dụng. Theo em, việc làm của Hiếu có ý nghĩa gì?

A. Giúp giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực tới môi trường sống

B. Giúp cho mọi người trong gia đình đều ý thức được tác hại từ pin

C. Không có ý nghĩa gì cả

D. Cả A và B đúng

**Câu 9:** Những món quà tái chế từ vỏ chai nhựa được các bạn lớp 6A làm sẽ được gửi đi làm quà cho các em học sinh ở vùng sâu vùng xa. Theo em, việc làm đó có ý nghĩa gì?

A. Giảm ô nhiễm môi trường và rèn luyện ý thức bảo vệ môi trường đến mọi người

B. Không có ý nghĩa gì cả

C. Kiếm thêm tiền từ việc làm quà tặng

D. Làm hạ nhân phẩm của các bạn.

**Câu 10:** Trên đường đi học về, bé N được mẹ mua sữa cho uống. Sau khi uống xong, em không thả vỏ hộp sữa xuống đường hay vứt vào vỉa hè mà tiếp tục cầm trên tay. Về đến nhà em mới vứt vỏ hộp vào thùng rác trước cửa. Theo em, N là một cô bé như thế nào?

A. N rất ngoan.

B. N rất có ý thức bảo vệ môi trường.

C. Cả A và B đều đúng.

D. Cả A và B đều sai.

**Câu 11:** Cả gia đình chuẩn bị đi chùa vào đầu năm mới, mẹ nhắc hai chị em mặc áo dài, nhưng chị gái em không thích mặc và chọn mặc áo, váy ngắn. Em sẽ làm như thế nào trong tình huống này?

- A. Mặc kệ không quan tâm vì dù sao cũng là sở thích của chị.
- B. Khuyên chị nên lựa chọn trang phục kín đáo, nhã nhặn vì chùa là nơi linh thiêng.
- C. Xuống mách với mẹ để mẹ xử lí.
- D. Mang thêm một bộ đồ khác đề phòng trường hợp chị muốn thay.

**Câu 12:** Em làm gì để góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương?

- A. không tham gia các hoạt động
- B. chỉ tham gia lễ hội yêu thích
- C. tuyên truyền, lôi kéo mọi người không tham gia
- D. tự hào và tham gia tích cực vào các hoạt động lễ hội

**Câu 13:** Em đã làm gì để thể hiện việc giữ gìn và bảo vệ cảnh quan thiên nhiên?

- A. Vứt rác bừa bãi
- B. Vẽ tranh hoặc tự hào khi giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên
- C. Thái độ thờ ơ
- D. Ngại ngùng khi giới thiệu về cảnh quan.

**Câu 14:** Chúng ta nên có thái độ như thế nào với những hành vi thiếu ý thức trong vấn đề bảo vệ môi trường?

- A. Thờ ơ, không quan tâm.
- B. Giả vờ không nhìn thấy.
- C. Trực tiếp lên án các hành vi đó.
- D. Cả A và B đều đúng.

**Câu 15:** Em đã làm thế nào để làm giảm biến đổi khí hậu?

- A. Trồng nhiều cây xanh
- B. Tăng cường đi bộ, đi xe đạp và sử dụng phương tiện giao thông công cộng.
- C. tuyên truyền mọi người trồng rừng và không sử dụng túi nilong,...
- D. Tất cả những việc làm trên.

### **1.2. Dạng Đúng/ Sai**

Hành động góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên

- A. Không buôn bán động vật hoang dã
- B. Thả cá và bao nilong đựng cá xuống sông, hồ vào ngày 23 tháng Chạp
- C. Chặt cây to, cỏ thụ, gỗ quý trong rừng
- D. Thu gom rác, làm sạch môi trường ở những nơi công cộng

### **1.3. Dạng câu trả lời ngắn**

Hãy kể 5 hành vi có văn hoá và 5 hành vi không có văn hoá nơi công cộng.

### **2. Dạng bài tự luận**

**Câu 1:** Em có thể làm được những việc gì để góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?

**Câu 2:** Quê hương em có những cảnh quan nào? Chia sẻ với các bạn về cảnh quan thiên nhiên mà em yêu thích.

**Câu 3:** Những biểu hiện của biến đổi khí hậu? Tác động của biến đổi khí hậu đối với đời sống con người. Em làm được những việc gì để góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu?

## **MÔN GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG**

### **A. Nội dung ôn tập:**

- Chủ đề 5: Sản vật của Hà Nội
- Chủ đề 6: Các nghề Truyền thống góp phần phát triển kinh tế TP Hà Nội

- Chủ đề 7: Phong trào thân tương ái của người dân Hà Nội

## B. Bài tập minh họa

### I. Trắc nghiệm

**Câu 1:** Sản vật nào sau đây là đặc sản nổi tiếng của làng Vòng, Hà Nội?

- A. Bánh cuốn
- B. Cốm xanh
- C. Phở
- D. Bún chả

**Câu 2:** Hà Nội nổi tiếng với loại chè nào được mệnh danh là “Đệ nhất danh trà”?

- A. Chè Thái Nguyên
- B. Chè Tân Cương
- C. Chè Shan Tuyết
- D. Chè Mộc Châu

**Câu 3:** Loại gà nào là sản vật đặc trưng của vùng Sơn Tây, Hà Nội?

- A. Gà Đông Tảo
- B. Gà Mía
- C. Gà Hồ
- D. Gà Tàu Vàng

**Câu 4:** Sản vật “bánh chưng” của Hà Nội thường gắn liền với làng nghề nào?

- A. Làng Tranh Trối
- B. Làng Dòng
- C. Làng Bát Tràng
- D. Làng Phú Vinh

**Câu 5:** Sản vật “lụa Hà Đông” nổi tiếng của Hà Nội được làm từ nguyên liệu chính nào?

- A. Sợi bông
- B. Sợi tơ tằm
- C. Sợi đay
- D. Sợi lanh

**Câu 6:** Nghề đúc đồng truyền thống ở Hà Nội, nổi tiếng với các sản phẩm đồ thờ cúng, gắn với làng nghề nào?

- A. Làng Ngũ Xã
- B. Làng Phùng Khoang
- C. Làng Đại Bái
- D. Làng Chuôn Ngọ

**Câu 7:** Nghề làm quạt giấy truyền thống ở Hà Nội, từng nổi tiếng ở làng Chàng Sơn, hiện nay góp phần phát triển kinh tế bằng cách nào?

- A. Sản xuất hàng loạt bằng máy móc
- B. Kết hợp với du lịch và quà lưu niệm
- C. Xuất khẩu sang nước ngoài
- D. Sử dụng trong công nghiệp xây dựng

**Câu 8:** Phong trào thân tương ái của người dân Hà Nội thể hiện qua việc gì trong đời sống hàng ngày?

- A. Giúp đỡ lẫn nhau trong lúc khó khăn
- B. Tổ chức các cuộc thi đấu thể thao
- C. Xây dựng các công trình công cộng
- D. Phát triển các ngành công nghiệp

**Câu 9:** Phương án nào dưới đây không phải là truyền thống tốt đẹp quê hương?

- A. Yêu nước
- B. Ích kỉ.
- C. Làm đồ thủ công mỹ nghệ.
- D. Cần cù lao động.

**Câu 10.** Truyền thống nào sau đây thể hiện sự kính trọng, biết ơn với những người đã từng dạy dỗ mình?

- A. Uống nước nhớ nguồn.
- B. Yêu nước chống ngoại xâm.
- C. Hiếu thảo.
- D. Tôn sư trọng đạo.

**Câu 11.** Truyền thống nào sau đây thể hiện sự đáp nghĩa, biết ơn với công lao nuôi nấng, dạy dỗ của ông bà, cha mẹ?

- A. Hiếu thảo.
- B. Yêu nước.
- C. Dũng cảm.
- D. Trung thực.

**Câu 12:** Những món quà quyên góp của người dân đến đồng bào miền Trung chịu thiệt hại về bão lũ là xuất phát từ truyền thống nào sau đây?

- A. Tương thân, tương ái.
- B. Đoàn kết, dũng cảm.
- C. Cần cù lao động.
- D. Yêu nước chống ngoại xâm.

**Câu 13:** Phong trào tương thân tương ái ở Hà Nội bắt nguồn từ truyền thống nào của dân tộc Việt Nam?

- A. Truyền thống hiếu học
- B. Truyền thống đoàn kết, lá lành đùm lá rách
- C. Truyền thống tôn sư trọng đạo
- D. Truyền thống yêu nước

**Câu 14:** Một ví dụ điển hình của phong trào tương thân tương ái ở Hà Nội thời hiện đại là gì?

- A. Quyên góp ủng hộ người dân vùng lũ
- B. Xây dựng các khu công nghiệp
- C. Tổ chức hội chợ thương mại
- D. Phát triển giao thông đô thị

**Câu 15:** Phong trào tương thân tương ái góp phần xây dựng hình ảnh Hà Nội như thế nào?

- A. Thành phố hiện đại và phát triển
- B. Thành phố văn minh, giàu lòng nhân ái
- C. Thành phố công nghiệp hóa
- D. Thành phố du lịch quốc tế

**Câu 16:** Trong thời kỳ kháng chiến, người dân Hà Nội thể hiện tinh thần tương thân tương ái bằng cách nào?

- A. Đóng góp lương thực, sức người cho cách mạng
- B. Xây dựng các trường học lớn
- C. Phát triển các ngành nghề thủ công
- D. Tổ chức các lễ hội văn hóa

**Câu 17:** Phong trào “Hũ gạo tình thương” ở Hà Nội là biểu hiện của hoạt động nào?

- A. Hỗ trợ người nghèo khó
- B. Khuyến khích học tập
- C. Phát triển kinh tế gia đình
- D. Bảo vệ môi trường

**Câu 18:** Phong trào tương thân tương ái ở Hà Nội thường được tổ chức mạnh mẽ vào dịp nào trong năm?

- A. Tết Nguyên Đán
- B. Ngày Quốc khánh
- C. Ngày Nhà giáo Việt Nam
- D. Ngày Quốc tế Lao động

**Câu 19:** Phong trào tương thân tương ái của người dân Hà Nội chỉ xuất hiện trong thời hiện đại.

- A. Đúng
- B. Sai

**Câu 20:** Phong trào tương thân tương ái ở Hà Nội ngày nay có ý nghĩa gì đối với thế hệ trẻ?

- A. Khuyến khích tinh thần học tập
- B. Giáo dục lòng nhân ái và trách nhiệm cộng đồng
- C. Phát triển kỹ năng công nghệ
- D. Thúc đẩy tinh thần cạnh tranh

## II. TỰ LUẬN

**Câu 1:** Hãy cho biết thế nào là truyền thống tương thân tương ái?

**Câu 2:** Hãy kể một hoạt động, phong trào “Tương thân tương ái” tại địa phương mà em sinh sống.

**Câu 3:** Suu tâm 3-5 câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ về lòng nhân ái của con người Việt Nam.

## MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

- Ôn và luyện tập kỹ thuật chạy cự li ngắn.